

**ĐẢNG BỘ KHỐI ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TP.HCM
ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**
*

**QUY TRÌNH, THỦ TỤC
KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN,
CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC
VÀ CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG**

TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ

QUY TRÌNH, THỦ TỤC

Kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức và chuyển sinh hoạt Đảng

Để giúp các chi bộ trực thuộc làm tốt nghiệp vụ công tác xây dựng và phát triển Đảng, trên cơ sở tập hợp nội dung các văn bản:

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam Khóa XI
- Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng “Quy định thi hành Điều lệ Đảng”
- Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng “Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”
- Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 5/6/2017 của Ban Tổ chức trung ương Đảng “Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên”.
- Các Hướng dẫn của Thành ủy và Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh

Ban chấp hành Đảng bộ trường Đại học Tài Chính – Marketing tổng hợp “**Quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức và chuyển sinh hoạt Đảng**” làm tài liệu lưu hành nội bộ áp dụng tại Đảng bộ Trường Đại học Tài Chính - Marketing.

PHẦN I: KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

I. Kết nạp đảng viên

1. Tiêu chuẩn chung (Khoản 2, Điều 1, Điều lệ Đảng)

- Là công dân Việt Nam, tại thời điểm chi bộ xét kết nạp, người vào Đảng phải đủ 18 tuổi đến đủ 60 tuổi (tính theo tháng); thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng; qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm, đều có thể được xét để kết nạp vào Đảng;

- Có nhận thức và động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn;

- Lập trường, quan điểm vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt nội quy, quy chế của đơn vị;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, được tập thể tín nhiệm;

- gương mẫu trong học tập, rèn luyện, công tác;

- Tích cực tham gia các hoạt động của đoàn thể;

- Lý lịch rõ ràng, không vi phạm các điều kiện do Trung ương quy định, đã được thẩm tra xác minh;

- Về trình độ học vấn: Người vào Đảng phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên;

- Phải có giấy chứng nhận học lớp “Bồi dưỡng nhận thức về Đảng” và tự nguyện viết đơn xin vào Đảng.

2. Tiêu chuẩn kết nạp Đảng trong sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh được kết nạp Đảng cần đảm bảo thêm các tiêu chuẩn sau:

- Đối với sinh viên: **Có quá trình phấn đấu từ những năm thứ nhất, thứ hai liên tục và đến năm thứ ba mới xem xét, kết nạp**; có điểm trung bình chung các học kỳ từ loại khá trở lên; trường hợp đạt từ loại Trung bình khá thì phải là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn và cán bộ Hội sinh viên có nhiều thành tích trong hoạt động lớp, đoàn thể;

- Đối với học viên cao học và nghiên cứu sinh (là sinh viên học chuyển tiếp): **Tính liên tục thời gian phấn đấu ít nhất từ 2 - 3 năm học trước đó; có điểm thi các môn từ 7,0 điểm trở lên;**

- Đối với học viên cao học và nghiên cứu sinh (hệ tập trung): **Chỉ xem xét kết nạp những học viên cao học, nghiên cứu sinh đã học ở trường ít nhất từ 1 năm trở lên.**

3. Tuổi đời và trình độ học vấn của người vào Đảng trong trường hợp đặc biệt (Điều 1, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016)

Chỉ xem xét kết nạp vào Đảng những người trên 60 tuổi khi đủ các điều kiện: có đủ sức khỏe và uy tín; đang công tác, cư trú ở cơ sở chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên hoặc có yêu cầu đặc biệt; được Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương đồng ý bằng văn bản trước khi cấp ủy có thẩm quyền ra quyết định kết nạp.

4. Kết nạp đảng viên trong một số trường hợp cụ thể

4.1. Về việc kết nạp lại người vào Đảng: (Điều 4, Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban chấp hành Trung ương):

- Có đủ tiêu chuẩn và điều kiện của người vào Đảng theo quy định tại Điều 1 Điều lệ Đảng Công sản Việt Nam Khóa XI.

- Tại thời điểm chi bộ xét kết nạp lại người vào Đảng:

+ Người bị khai trừ, xóa tên, cho ra khỏi Đảng đã có thời gian ít nhất 36 tháng, kể từ ngày cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.

+ Người bị án hình sự về tội ít nghiêm trọng thì phải sau 60 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định xóa án tích.

+ Đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng do chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình chỉ được xem xét, kết nạp lại vào Đảng khi có đủ điều kiện theo qui định của Điều lệ đảng, các qui định, hướng dẫn của Trung ương, yêu cầu thực tế xây dựng đảng của địa phương, đơn vị và phải có thời gian phấn đấu ít nhất là 60 tháng kể từ ngày bị đưa ra khỏi Đảng đến ngày chi bộ họp xét đề nghị kết nạp vào Đảng (Điều 4, **Quy định 173-QĐ/TW ngày 11/03/2013**)

+ Tự làm đơn xin kết nạp lại vào Đảng; phải được Ban Thường vụ Thành ủy Tp. Hồ Chí Minh đồng ý bằng văn bản, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

- Chỉ kết nạp lại một lần.

- Những đảng viên được kết nạp lại phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng.

- Tuổi đảng của đảng viên được kết nạp lại tính từ ngày đảng viên đó được công nhận là đảng viên chính thức lần đầu, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng và thời gian dự bị của lần kết nạp lại (trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư xem xét, quyết định).

* **Đối tượng không xem xét kết nạp lại:** Không xem xét, kết nạp lại những người trước đây ra khỏi Đảng vì lý do: tự bỏ sinh hoạt đảng; làm đơn xin ra khỏi Đảng (trừ trường hợp vì lý do gia đình đặc biệt khó khăn); gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng; bị kết án vì tội tham nhũng; bị kết án về tội nghiêm trọng trở lên.

4.2. Kết nạp vào Đảng đối với người có đạo: thực hiện theo Quy định số 123-QĐ/TW ngày 28/9/2004 của Bộ Chính trị khóa IX và Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW ngày 08/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương.

4.3. Kết nạp Đảng đối với người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài: thực hiện theo Quy định số 127- QĐ/TW ngày 03/11/2004 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 41-HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương.

4.4. Kết nạp đảng viên là người Hoa: thực hiện theo Thông tri số 06-TT/TW ngày 02/11/2004 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương.

4.5. Thẩm quyền xét kết nạp đảng viên trong một số trường hợp cụ thể:

- Người đang học tập tập trung ở trường từ 12 tháng trở lên: Do tổ chức Đảng nhà trường xem xét kết nạp. Tổ chức đảng ở địa phương nơi người vào Đảng cư trú nhận xét về phẩm chất, đạo đức, lối sống, quan hệ xã hội, việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước gửi về cấp ủy nhà trường để có cơ sở xem xét.

- Người đã tốt nghiệp ra trường về địa phương chờ việc làm thì tổ chức đảng địa phương xem xét kết nạp.

- Người đang làm hợp đồng tại Trường ĐH Tài Chính-Marketing:

+ Nếu làm hợp đồng dưới 12 tháng (có thời hạn) thì tổ chức đảng nơi cư trú xem xét kết nạp; trước khi làm thủ tục xem xét kết nạp phải có nhận xét của Nhà trường và đơn vị nơi người đó làm việc.

+ Nếu làm hợp đồng từ 12 tháng trở lên (không thời hạn) thì chi bộ và Đảng ủy Trường Đại học Tài Chính - Marketing xem xét, kết nạp.

4.6. Việc kết nạp người vào Đảng ở nơi chưa có đảng viên, chưa có chi bộ:

Đảng ủy Nhà trường giao cho chi bộ có điều kiện thuận lợi nhất để phân công đảng viên chính thức tuyên truyền, giúp đỡ người vào Đảng. Khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Đảng thì chi bộ nơi có đảng viên giúp đỡ người xin vào Đảng đang sinh hoạt làm thủ tục đề nghị kết nạp theo quy định.

4.7. Việc xem xét, kết nạp đảng viên đối với người vào Đảng khi thay đổi đơn vị công tác hoặc nơi cư trú:

a) Người đang trong thời kỳ được tổ chức đảng xem xét, kết nạp mà chuyển sang đơn vị công tác hoặc nơi cư trú mới, thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm giấy chứng nhận người đó đang được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp; cấp ủy cơ sở nơi đến giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức (không lệ thuộc vào thời gian đảng viên chính thức cùng công tác với người vào Đảng) theo dõi, giúp đỡ.

b) Người vào Đảng chưa có quyết định kết nạp

Người vào Đảng đã được chi bộ, đảng ủy cơ sở xét, ra nghị quyết đề nghị kết nạp đảng nhưng chưa gửi hồ sơ kết nạp lên cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm công văn gửi kèm hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến.

Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến chỉ đạo cấp ủy trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét đề kết nạp.

Người vào Đảng đã được cấp ủy cơ sở gửi nghị quyết và hồ sơ kết nạp đảng viên lên cấp có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nhưng chưa có quyết định kết nạp mà chuyển đơn vị công tác, học tập hoặc chuyển đến nơi cư trú mới, thì trong thời hạn 15 ngày làm việc cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên. Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đến xem xét nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kết nạp, ban hành quyết định kết nạp. Nếu quá thời hạn trên phải báo cáo cấp ủy cấp trên.

c) Người vào Đảng đã được cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, ban hành quyết định kết nạp

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (trong cùng một đảng bộ huyện hoặc tương đương), thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, xem xét và thông báo đến cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi, đồng thời chuyển quyết định kết nạp đến cấp ủy cấp cơ sở nơi người vào Đảng chuyển đến để tổ chức lễ kết nạp.

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới ngoài phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đi ban hành quyết định kết nạp người vào Đảng trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày người vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy nơi chuyển đi gửi công văn kèm theo quyết định và hồ sơ kết nạp đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi người vào Đảng chuyển đến để chỉ đạo chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên. Không tổ chức lễ kết nạp ở nơi đã chuyển đi.

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, đã ra quyết định kết nạp sau 30 ngày làm việc, kể từ ngày người vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đi hủy quyết định kết nạp của mình và làm công văn gửi kèm hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đến để xem xét, quyết định kết nạp.

Đối với các trường hợp nêu trên, cấp ủy cơ sở nơi chuyển đến kiểm tra hồ sơ, thủ tục trước khi tổ chức lễ kết nạp; nếu chưa bảo đảm nguyên tắc, thủ tục thì đề nghị cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi ban hành quyết định kết nạp xem xét lại. Thời gian xem xét lại không để quá 60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy nơi người vào Đảng chuyển đến.

5. Người xin vào Đảng vi phạm nội dung tại Quy định số 126- QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW ngày

12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương "Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng", thì không được kết nạp.

6. Thủ tục và quy trình xét kết nạp đảng viên (cả kết nạp lại)

6.1. Hồ sơ xét kết nạp gồm:

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng (Mẫu CN-NTVD);
- Đơn xin vào Đảng (Mẫu 1- KNĐ);
- Lý lịch của người xin vào Đảng và các văn bản thẩm tra kèm theo (Mẫu 2 - KNĐ);
- Giấy giới thiệu người vào đảng của đảng viên chính thức được phân công (Mẫu 3 - KNĐ);
- Biên bản họp nhận xét của chi đoàn, Ban chấp hành (BCH) Đoàn cơ sở, Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn TNCSHCM) (Mẫu 4 - KNĐ);
- Biên bản họp nhận xét của công đoàn cơ sở, BCH công đoàn, Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng của BCH Công đoàn (Mẫu 4A - KNĐ);
- Bảng điểm của quá trình học tập từ khi vào trường đến thời điểm xét kết nạp (tính bình quân) đối với người vào Đảng là học sinh, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh;
- Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng (Mẫu 5 - KNĐ);
- Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ (Mẫu 6 - KNĐ);
- Nghị quyết xét kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở (Mẫu 8 - KNĐ).
- Quyết định kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở (Mẫu 9B - KNĐ).

6.2. Quy trình xét kết nạp

a) Trước khi đi thẩm tra lý lịch:

- Chi bộ họp xét, lập danh sách đối tượng xét kết nạp, đề nghị Đảng ủy cấp trên cho đi thẩm tra lý lịch;
- Chi ủy hướng dẫn đối tượng xét kết nạp khai lý lịch theo quy định của Trung ương;
- Cấp ủy cơ sở xét danh sách và cho phép tiến hành thẩm tra lý lịch.

b) Sau khi thẩm tra lý lịch:

- Chi ủy thuộc đảng ủy cơ sở họp đề xét lý lịch của người xin vào Đảng, ghi nhận xét của chi ủy vào lý lịch đã thẩm tra rồi gửi đảng ủy cấp trên nhận xét, xác nhận. Riêng chi ủy cơ sở thì nhận xét và ký tên, đóng dấu vào lý lịch của người xin vào Đảng.

- Người xin vào Đảng tự nguyện viết đơn.
- Chi ủy nơi công tác Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng.
- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) họp xét kết nạp quần chúng vào Đảng ra "Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên" (Mẫu 6 - KNĐ) .
- Đảng ủy cơ sở xét và ra "Nghị quyết xét kết nạp đảng viên" (Mẫu 8 - KNĐ)
- Cấp ủy có thẩm quyền xét và ra "Quyết định kết nạp đảng viên"(Mẫu 9B-KNĐ).

6.3.Hướng dẫn các bước thực hiện

a). Bồi dưỡng nhận thức về Đảng:

Người vào Đảng phải được học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có giấy chứng nhận do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. HCM hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp (CN - NTVD).

b). Đơn xin vào Đảng:

Người vào Đảng tự viết đơn (Mẫu 1 - KNĐ), trình bày rõ những nhận thức của mình về mục đích, lý tưởng của Đảng, về động cơ vào Đảng; thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên trên 2 mặt tờ giấy khổ A4.

c) Lý lịch của người vào Đảng:

- Người vào Đảng tự khai lý lịch đầy đủ, rõ ràng, trung thực các nội dung trong lý lịch theo Hướng dẫn này (Mẫu 2 - KNĐ), chịu trách nhiệm về nội dung đã khai; không tẩy xóa, sửa chữa, nhờ người khác viết hộ; nếu có vấn đề nào không hiểu và không nhớ chính xác thì phải báo cáo với chi bộ.

- Lý lịch phải được cấp ủy cơ sở thẩm tra, kết luận trước khi ghi nội dung chứng nhận, ký tên, đóng dấu.

d). Thẩm tra lý lịch người vào Đảng:

- *Những người cần thẩm tra về lý lịch gồm:*

+ Người vào Đảng;

+ Cha, mẹ đẻ, cha mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (sau đây gọi chung là người thân).

- *Nội dung thẩm tra, xác minh:*

+ Đối với người vào Đảng: Làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; về chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

+ Đối với người thân: Làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- *Phương pháp thẩm tra, xác minh:*

+ Nếu người vào Đảng có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột, con đẻ và trong lý lịch người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, thì không phải thẩm tra, xác minh.

Nếu vợ (chồng) người vào Đảng là đảng viên hoặc có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột và trong lý lịch người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, thì không phải thẩm tra xác minh bên vợ (chồng).

Nội dung nào chưa rõ thì thẩm tra, xác minh nội dung đó; khi các cấp ủy cơ sở (ở quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc) đã xác nhận, nếu có nội dung nào chưa rõ thì đến ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng để thẩm tra làm rõ.

+ Những nội dung đã biết rõ trong lý lịch của người vào Đảng và những người thân đều sinh sống, làm việc tại quê quán trong cùng một tổ chức cơ sở đảng (xã, phường, thị trấn...) từ đời ông, bà nội đến nay thì chỉ ủy báo cáo với chi bộ, chi bộ kết luận, cấp ủy cơ sở kiểm tra và ghi ý kiến chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch; không cần có bản thẩm tra riêng.

+ Trường hợp người thân của người vào Đảng đang ở nước ngoài, thì cấp ủy nơi người vào Đảng làm văn bản nêu rõ nội dung đề nghị cấp ủy hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (qua Đảng ủy Ngoài nước) để lấy xác nhận; trường hợp chưa rõ về chính trị thì đến cơ quan an ninh có trách nhiệm quản lý, theo dõi tổ chức đó để thẩm tra.

+ Người vào Đảng và người thân của người vào Đảng đang làm việc tại cơ quan đại diện, tổ chức phi chính phủ của nước ngoài và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam, thì đại diện cấp ủy cơ sở đến nơi làm việc và cơ quan an ninh của Nhà nước có trách nhiệm quản lý, theo dõi các tổ chức đó để thẩm tra những vấn đề có liên quan đến chính trị của những này.

+ Đối với ông bà nội, ngoại, anh chị em ruột, con, nếu có vấn đề nghi vấn về chính trị ở trường hợp nào thì xác minh riêng trường hợp đó.

- *Trách nhiệm của các cấp ủy và đảng viên:*

+ Trách nhiệm của chi bộ và cấp ủy cơ sở nơi có người vào Đảng:

- Kiểm tra, đóng dấu giáp lai vào các trang trong lý lịch của người vào Đảng (chi ủy chưa nhận xét và cấp ủy cơ sở chưa chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch).

- Gửi công văn đề nghị thẩm tra và lý lịch người xin vào Đảng đến cấp ủy cơ sở hoặc cơ quan có trách nhiệm để thẩm tra (Mẫu 19 & 20 - KND);

trường hợp cần thiết thì chi bộ cử đảng viên đi thăm tra. Đảng viên đi thăm tra có trách nhiệm báo cáo cấp ủy những nội dung được giao bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước Đảng về nội dung đó.

- Tổng hợp kết quả thăm tra, ghi nội dung chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch của người vào Đảng.

+ Trách nhiệm của cấp ủy cơ sở và cơ quan nơi được yêu cầu xác nhận lý lịch:

- Chỉ đạo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) và cơ quan trực thuộc có liên quan xác nhận vào lý lịch người xin vào Đảng

- Cấp ủy cơ sở nơi đến thăm tra: thẩm định, ghi nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng ...” ở phần cuối bản “Lý lịch của người xin vào Đảng”. Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ, đóng dấu vào lý lịch và gửi cho cấp ủy cơ sở có yêu cầu; nếu gửi theo đường công văn thì không để chậm quá 30 ngày làm việc (ở trong nước), 90 ngày làm việc (ở ngoài nước) kể từ khi nhận được công văn đề nghị thăm tra lý lịch.

- Tập thể lãnh đạo ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi được yêu cầu thăm tra lý lịch thống nhất về nội dung trước khi xác nhận vào lý lịch của người xin vào Đảng.

- *Kinh phí cho việc đi thăm tra lý lịch của người vào Đảng*: Đảng ở các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, cước gửi công văn thăm tra, công tác phí cho đảng viên đi thăm tra được thanh toán theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; ở các đơn vị khác nếu có khó khăn về kinh phí thì cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng cấp kinh phí.

e) Đảng viên chính thức giới thiệu người vào Đảng:

- Đảng viên “cùng công tác với người vào Đảng” là đảng viên chính thức, cùng hoạt động (công tác, lao động, học tập...) ít nhất 12 tháng với người được giới thiệu vào Đảng trong cùng một đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Nếu đảng viên giới thiệu người vào Đảng chuyển đến đảng bộ, chi bộ cơ sở khác, bị kỷ luật hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng thì chi bộ phân công đảng viên chính thức khác theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng (không nhất thiết đảng viên đó cùng công tác, lao động, học tập với người vào Đảng ít nhất 12 tháng).

- Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ người vào Đảng khi làm hồ sơ kết nạp phải viết “Giấy giới thiệu người vào Đảng” (Mẫu 3 - KNĐ), nêu rõ những điểm chính về lý lịch, phẩm chất chính trị, nhận thức về Đảng, đạo đức

lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng của người vào Đảng; chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đó.

f). BCH Đoàn TNCSHCM ở cơ sở giới thiệu đoàn viên vào Đảng:

- Chi đoàn họp nhận xét, ghi biên bản; BCH Đoàn cơ sở xem xét biên bản đó, ra “Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng” (Mẫu 4 - KNĐ). Nghị quyết cần nêu rõ những ưu điểm, khuyết điểm của đoàn viên về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng; số thành viên tán thành, số thành viên không tán thành giới thiệu đoàn viên vào Đảng; chịu trách nhiệm về những nội dung đó. Nghị quyết này được gửi kèm theo Biên bản họp xét của chi đoàn, Đoàn cơ sở nơi đoàn viên đang sinh hoạt.

- Những tổ chức cơ sở đoàn lớn, hoạt động trên địa bàn rộng, nếu được cấp ủy cơ sở đồng ý và ban chấp hành đoàn cơ sở ủy quyền, thì ban thường vụ được ra "Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng".

- Ở những nơi có tổ chức Đoàn TNCSHCM, người vào đảng trong độ tuổi thanh niên, được BCH Đoàn cơ sở ra “Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng” (Mẫu 4 - KNĐ) và một đảng viên chính thức giới thiệu.

g). BCH Công đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng:

- Ở những nơi không có tổ chức Đoàn TNCSHCM, người vào Đảng còn trong độ tuổi thanh niên được công đoàn cơ sở họp nhận xét và BCH công đoàn cơ sở xem xét, ra “Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng” (Mẫu 4A - KNĐ) và một đảng viên chính thức giới thiệu. Thủ tục giới thiệu người vào Đảng của BCH công đoàn như thủ tục giới thiệu người vào Đảng của BCH Đoàn TNCSHCM.

- Người vào Đảng không còn trong độ tuổi thanh niên thì do 2 đảng viên chính thức giới thiệu, BCH Công đoàn cơ sở xem xét, cho “Ý kiến giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng” (Mẫu 4B - KNĐ). Nghị quyết này kèm theo biên bản họp xét của Tổ công đoàn, Công đoàn cơ sở nơi đoàn viên đang sinh hoạt.

h). Lấy ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng:

- Nơi sinh hoạt: Chi ủy tổ chức lấy ý kiến của đại diện các tổ chức chính trị - xã hội nơi người vào đảng là thành viên (Đoàn TNCSHCM, Công đoàn)

- Nơi cư trú: Chi ủy lấy ý kiến trực tiếp hoặc gửi đề nghị lấy “Ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú đối với của người vào Đảng”.

- Tổng hợp ý kiến: Chi ủy nơi có người vào Đảng tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội nơi người vào đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng, kèm theo hai văn bản nêu trên để báo cáo chi bộ (Mẫu 5 - KNĐ).

i). Nghị quyết của chi bộ xét kết nạp người vào Đảng:

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) họp để xét kết nạp người vào Đảng phải xem xét: Đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; Nghị quyết giới thiệu đoàn viên của BCH Đoàn TNCSHCM cơ sở hay Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của BCH Công đoàn cơ sở, hoặc phiếu cho Ý kiến giới thiệu đoàn viên công đoàn của BCH Công đoàn cơ sở; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội nơi người vào đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng.

- Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên đồng ý kết nạp người vào Đảng thì chi bộ ra “Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên” gửi cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định (Mẫu 6 – KNĐ).

- Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành; và gửi cùng toàn bộ hồ sơ lên Đảng ủy cấp trên.

j). Nghị quyết của cấp ủy cơ sở xét kết nạp người vào Đảng:

- Trước khi đưa ra Đảng ủy cơ sở xem xét, Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở phải tiến hành thẩm định lại hồ sơ lý lịch của người vào Đảng và các văn bản của chi bộ, xem đã đủ và đúng chưa.

- Đối với đảng ủy cơ sở được Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên: Tập thể cấp ủy cơ sở thảo luận, biểu quyết; nếu được hai phần ba số cấp ủy viên (theo danh sách) trở lên đồng ý thì ra “Nghị quyết xét kết nạp đảng viên” (Mẫu 8- KNĐ).

k). Thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên:

- Sau khi nhận được Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi ủy cơ sở, Đảng ủy Trường Đại học Tài Chính - Marketing tiến hành thẩm định lại, xem xét ra Quyết định kết nạp Đảng viên (Mẫu 9B - KNĐ).

- Trường hợp người vào Đảng có vấn đề liên quan đến lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay, nếu không thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy Nhà trường (Quy định số 57- QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”) thì báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM xem xét. Nếu được sự đồng ý bằng văn bản thì cấp ủy có thẩm quyền mới ra quyết định kết nạp.

l). Tổ chức lễ kết nạp:

- Khi có quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền, chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên kịp thời, trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định kết nạp đảng viên. Nếu để quá thời hạn nêu trên phải báo cáo và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý.

- Lễ kết nạp đảng viên phải được tổ chức trang nghiêm; tiến hành kết nạp từng người một (nếu kết nạp từ hai người trở lên trong cùng một buổi lễ).

- Trang trí lễ kết nạp:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM		
Cờ Đảng	Cờ Tổ quốc	Ảnh C.Mác - Lênin
Tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh		
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px auto; width: 80%;"> Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh Đảng bộ Trường Đại học Tài Chính - Marketing Chi bộ..... </div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px auto; width: 80%; text-align: center;"> LỄ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN </div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px auto; width: 80%; text-align: center;"> TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm </div>		

- Chương trình buổi lễ kết nạp: (theo hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20 tháng 09 năm 2016):

- Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca);
- Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu;
- Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi uỷ công bố quyết định kết nạp đảng viên của cấp uỷ có thẩm quyền;
- Đảng viên mới đọc lời tuyên thệ;
- Đại diện chi uỷ nói rõ nhiệm vụ, quyền hạn của người đảng viên, nhiệm vụ của chi bộ và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị;
- Đại diện cấp uỷ cấp trên phát biểu ý kiến (nếu có);
- Bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

m). Thời hạn làm thủ tục xét kết nạp và sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng:

- Thời gian xét làm thủ tục kết nạp người vào Đảng: Khi chi bộ có “Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên”, cấp uỷ có thẩm quyền phải xem xét quyết định và thông báo kết quả cho chi bộ, không được để chậm quá 60 ngày; nếu quá thời hạn trên mà không có lý do chính đáng thì cấp uỷ để chậm phải kiểm điểm trách nhiệm trước cấp uỷ cấp trên.

- Quá 12 tháng, kể từ khi lập hồ sơ đề nghị xét kết nạp người vào Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp được thì phải làm lại các tài liệu sau:

- + Văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ.
- + Nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng của BCH Đoàn TNCSHCM cơ sở hoặc của BCH công đoàn cơ sở.
- + Văn bản thẩm tra bổ sung lý lịch của người vào Đảng (chủ yếu về lịch sử chính trị của cha, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng từ nhỏ, vợ hoặc chồng và bản

thân người vào Đảng) nếu có thay đổi so với thời điểm thẩm tra lần trước; nếu không thì cũng ghi là “không có gì thay đổi” vào Phiếu bổ sung lý lịch, có chứng nhận của cấp ủy.

+ Ý kiến nhận xét bổ sung của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.

- Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng: có giá trị trong 60 tháng (5 năm) kể từ ngày ghi trên giấy chứng nhận.

n). Hoàn thiện hồ sơ sau khi kết nạp đảng viên

Sau khi tổ chức lễ kết nạp đảng viên, chi ủy hướng dẫn đảng viên mới hoàn thiện hồ sơ đảng viên như: khai Lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên, chi ủy viết mục lục hồ sơ đảng viên, ký và ghi rõ họ tên cấp ủy và gửi cấp ủy cấp trên xác nhận, ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (cả dấu giáp lai vào lý lịch) và giao cho cấp ủy có thẩm quyền quản lý hồ sơ đảng viên để lưu giữ.

II. Xét công nhận đảng viên chính thức

1. Thời hạn công nhận đảng viên chính thức

a) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết 12 tháng dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên.

- Nếu không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì chi bộ họp xem xét, làm thủ tục đề nghị lên cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên;

- Trong thời hạn từ khi chi bộ có văn bản đề nghị đến khi cấp ủy đảng có thẩm quyền quyết định công nhận chính thức không được quá 30 ngày làm việc; trường hợp đặc biệt, có thể gia hạn tối đa 30 ngày làm việc.

b) Đảng viên dự bị đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức, dù chi bộ họp chậm, cấp ủy có thẩm quyền chuẩn y chậm, vẫn được công nhận đảng viên chính thức đúng thời điểm hết 12 tháng dự bị.

c) Trường hợp tổ chức đảng cấp dưới đã qua 3 lần biểu quyết nhưng không đủ 2/3 số đảng viên chính thức hoặc cấp ủy viên tán thành công nhận đảng viên dự bị là đảng viên chính thức hoặc đề nghị xóa tên trong danh sách đảng viên, thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Hồ sơ xét công nhận đảng viên chính thức

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới do Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị và tương đương cấp (CN-ĐVM);

- Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10 - KNĐ) viết trên 2 mặt tờ giấy khổ A4;

- Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ (nếu hết độ tuổi sinh hoạt Đoàn phải có 02 bản nhận xét của hai đảng viên được phân công giúp đỡ, Mẫu 11 - KNĐ);

- Biên bản họp nhận xét của Chi đoàn, BCH Đoàn cơ sở, Tổ Công đoàn, BCH công đoàn trường; Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của Đoàn thanh niên, Công đoàn trường;

- Bảng điểm học tập, điểm rèn luyện trong một năm là đảng viên dự bị (tính bình quân) đối với đảng viên dự bị là học sinh, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

- Chi ủy nơi có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12-KNĐ);

- Nghị quyết Đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ (Mẫu 13 - KNĐ);

- Nghị quyết Xét công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở (Mẫu 15 - KNĐ).

- Quyết nghị Công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở (Mẫu 16A - KNĐ).

3. Thủ tục và quy trình xét công nhận đảng viên chính thức

- Sau khi được kết nạp vào Đảng, đảng viên mới phải chủ động tham gia học lớp bồi dưỡng đảng viên mới do Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị (trương đương) tổ chức. Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ kết nạp, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biên pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức (Mẫu 10 - KNĐ).

- Đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét về đảng viên dự bị, nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ (Mẫu 11 - KNĐ).

- Lấy ý kiến của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc (Đoàn thanh niên, Công đoàn trường) và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị được tiến hành như thủ tục khi xét kết nạp đảng viên.

- Chi ủy nơi có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12 - KNĐ) để báo cáo chi bộ, kèm theo ý kiến của từng đoàn thể và của chi ủy nơi cư trú.

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) họp xét, thông qua toàn bộ hồ sơ thủ tục, ra Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (Mẫu 13 - KNĐ) gửi cấp ủy có thẩm quyền.

- Đảng ủy cơ sở xét duyệt và ra Nghị quyết xét công nhận đảng viên chính thức gửi cấp ủy có thẩm quyền (Mẫu 15 - KNĐ).

- Đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên và chuyển đảng chính thức thì ra Quyết định công nhận đảng viên chính thức (Mẫu 16A - KND).

- Sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận đảng viên chính thức, chi ủy công bố quyết định trong hội nghị chi bộ gần nhất.

* **Phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức** (Mẫu 4 - HSDV): Sau khi chi bộ công bố quyết định công nhận đảng viên chính thức, cấp ủy cơ sở ghi nội dung và ký phiếu báo này; bổ sung vào lý lịch đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ, chuyển phiếu báo lên cấp trên trực tiếp theo định kỳ (hàng tháng).

4. Việc phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị chuyển công tác đến đơn vị mới hoặc đến nơi cư trú mới

a) Đảng viên dự bị chuyển sinh hoạt đảng (chính thức hoặc tạm thời) đến nơi làm việc, học tập hoặc nơi cư trú mới, thì chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đi nhận xét vào bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị và gửi kèm bản nhận xét về đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ để đảng viên báo cáo cấp ủy, chi bộ nơi chuyển đến phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ.

b) Đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị trước khi chuyển sinh hoạt đảng đến tổ chức cơ sở đảng khác, có trách nhiệm gửi bản nhận xét về đảng viên dự bị, Chi bộ phân công đảng viên chính thức khác tiếp tục theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị.

5. Thủ tục, cách tính tuổi đảng cho đảng viên

- Ngày vào Đảng của đảng viên: Được tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên (ghi ở góc trái phía dưới của “Quyết định kết nạp đảng viên”).

- Tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ký Quyết định kết nạp, nếu không có quyết định kết nạp hoặc không còn lưu giữ quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong thẻ đảng viên, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng (trường hợp người đã ra khỏi đảng mà trước đó đã được xác nhận tuổi đảng thì không được tính lại tuổi đảng theo quy định này)

- Thời gian không tham gia sinh hoạt đảng là: Thời gian bị khai trừ (kể cả khai trừ có thời hạn theo quy định của Điều lệ Đảng khóa II), thời gian bị xóa tên, thời gian mất liên lạc với tổ chức đảng và thời gian gián đoạn do chuyển sinh hoạt đảng.

- Đảng viên kết nạp lại được công nhận chính thức thì tuổi đảng của đảng viên được kết nạp lại được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp lần đầu đối với đảng viên đó, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng (trường hợp đặc biệt Ban Bí thư xem xét, quyết định)

- Đối với những người bị đưa ra khỏi Đảng đã được cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận là bị oan, sai và từ khi đưa ra khỏi Đảng đến nay không vi phạm tư cách đảng viên, được khôi phục quyền đảng viên thì tuổi đảng

được tính liên tục. Đảng viên có trách nhiệm truy nộp đủ số đảng phí cho chi bộ trong thời gian gián đoạn sinh hoạt đảng theo mức đóng đảng phí quy định trong thời gian đó.

- Đảng viên được kết nạp lại phải làm bản kê khai về tuổi đảng của mình, báo cáo chi bộ; chi bộ thẩm tra, báo cáo đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở thẩm định, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, ra quyết định tính lại tuổi đảng cho đảng viên (việc tính lại tuổi đảng đối với đảng viên bị khai trừ có thời hạn theo quy định của Điều lệ Đảng khóa II, thời gian mất liên lạc với tổ chức đảng và thời gian gián đoạn do chuyển sinh hoạt đảng thực hiện theo quy định này.

6. Đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng

a) Đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu, không thể tham gia sinh hoạt đảng được, tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ để chi bộ xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng, chi bộ xem xét, quyết định. Chi ủy hoặc bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết.

b) Đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng có quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Được dự đại hội đảng viên; được cung cấp thông tin theo quy định về “Quyền được thông tin của đảng viên” nếu đảng viên đó có yêu cầu.

- Được xét tặng Huy hiệu Đảng khi có đủ tiêu chuẩn.

- Được miễn đánh giá chất lượng đảng viên trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

- Bản thân phải gương mẫu và vận động gia đình chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định của địa phương, nếu vi phạm kỷ luật đảng thì xử lý kỷ luật như đối với đảng viên đang sinh hoạt theo quy định của Điều lệ Đảng.

7. Xóa tên đảng viên và đảng viên xin ra khỏi Đảng (Điều 8, Điều lệ Đảng CSVN; Điểm 4.6, Hướng dẫn 01-HD/TW):

Chi bộ xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên đối với các trường hợp sau: Đảng viên bỏ sinh hoạt chi bộ hoặc không đóng đảng phí ba tháng trong năm mà không có lý do chính đáng; đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không làm nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau thời gian 12 tháng phấn đấu không tiến bộ; đảng viên hai năm liền vi phạm tư cách đảng viên; đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị (Mẫu 21A – XTĐV, Mẫu 1- XTĐV).

a) Đối tượng và thủ tục:

- Chỉ xem xét cho ra khỏi Đảng đối với những đảng viên chưa vi phạm về tư cách. Nếu vi phạm tư cách đảng viên thì phải xử lý kỷ luật về Đảng, sau đó mới xét cho ra khỏi Đảng.

- Đảng viên xin ra khỏi Đảng phải làm đơn, nói rõ lý do xin ra khỏi Đảng, báo cáo chi bộ.

- Chi bộ, đảng ủy cơ sở xem xét, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xét quyết định cho ra khỏi Đảng và làm thủ tục xóa tên trong danh sách đảng viên.

b) Đảng viên đã được cấp ủy có thẩm quyền quyết định cho ra khỏi Đảng, nếu có nhu cầu được cấp giấy xác nhận tuổi đảng thì cấp ủy có thẩm quyền xét, cấp “Giấy xác nhận tuổi đảng” cho những người đó.

PHẦN II: CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG

I. Trách nhiệm của đảng viên và cấp ủy trong việc chuyển sinh hoạt đảng (điểm 6.3, Quy định số 29-QĐ/TW; điểm 10, Hướng dẫn số 01-HD/TW)

1. Trách nhiệm của đảng viên

- Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị mới, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, thôi việc, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài thì trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày quyết định có hiệu lực hoặc thay đổi nơi cư trú phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày giới thiệu chuyển đi, đảng viên phải xuất trình giấy giới thiệu sinh hoạt đảng với chi ủy nơi chuyển đến để được sinh hoạt đảng. Nếu quá thời hạn trên, đảng viên hoặc tổ chức đảng vi phạm phải báo cáo lý do cụ thể để cấp ủy có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

- Đảng viên phải bảo quản hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng, nếu để mất giấy giới thiệu sinh hoạt đảng và hồ sơ thì phải báo cáo ngay với cấp ủy nơi đã làm thủ tục trước đó (tường trình rõ lý do bị mất và bản xác nhận của công an xã, phường hoặc huyện, quận... nơi bị mất hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng) để cấp ủy xem xét và giới thiệu với cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi xét, lập lại hồ sơ đảng viên và làm lại thủ tục chuyển sinh hoạt đảng.

2. Trách nhiệm của cấp ủy cơ sở

- Chi ủy, chi bộ trực tiếp làm thủ tục giới thiệu, ghi nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên và giao cho bí thư, phó bí thư của cấp ủy ký giấy giới thiệu sinh hoạt đảng.

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy, chi bộ cơ sở trực tiếp làm thủ tục giới thiệu; nhận xét, đóng dấu chứng nhận vào bản kiểm điểm đảng viên; ghi mục lục hồ sơ đảng viên tại thời điểm chuyển sinh hoạt đảng; hướng dẫn đảng viên ghi bổ sung lý lịch, quá trình công tác vào lý lịch đảng viên; xét cấp lại và chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên bị mất hồ sơ; quản lý sổ giới thiệu sinh hoạt đảng và giao cho bí thư, phó bí thư, ủy viên thường vụ của cấp ủy ký giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng; niêm phong hồ sơ và giao cho đảng viên trực tiếp mang theo để báo cáo với tổ chức đảng làm thủ tục giới thiệu và tiếp nhận sinh hoạt đảng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

3. Khi làm thủ tục cho đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức hoặc tạm thời từ tổ chức đảng ở trong nước ra tổ chức đảng ở ngoài nước và đảng viên ở ngoài nước trở về nước, thực hiện theo hướng dẫn của Đảng ủy Ngoài nước.

II. Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng (điểm 10.2, Hướng dẫn số 01-HD/TW)

1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức (cát đảng số)

1.1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức ở trong nước:

a) Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị khác, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài; đảng viên đi công tác biệt phái, tăng cường cho cấp xã nơi biên giới, hải đảo (đối với bộ đội biên phòng) hoặc đến làm việc theo hợp đồng không thời hạn từ 12 tháng trở lên ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và hội quần chúng, thì giải quyết việc chuyển sinh hoạt đảng như sau:

- Ở những nơi có tổ chức đảng: Được chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đến làm việc hoặc nơi cư trú lâu dài.

- Ở những nơi chưa có tổ chức đảng: Nếu cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp... ở quá xa nơi đảng viên thường trú, thì được chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến đảng bộ nơi đảng viên tạm trú. Trường hợp đảng viên đến làm việc ở gần nơi thường trú, thì đảng viên vẫn sinh hoạt ở đảng bộ cũ.

- Đảng viên là học sinh, sinh viên tốt nghiệp ra trường ở trong nước mà chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng thì đảng ủy nhà trường có thể để đảng viên sinh hoạt ở đảng bộ nhà trường trong 12 tháng (hoặc chuyển sinh hoạt đảng về tổ chức đảng nơi cư trú theo đề nghị của đảng viên), quá thời hạn này thì giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên về đảng bộ nơi cư trú.

b) Cách ghi Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức (Mẫu 1 - SHĐ) (Điểm 3.3.1, Hướng dẫn 09-HD/BTCTW):

- Chi ủy (kể cả chi ủy cơ sở) nơi có đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức đi, sau khi kiểm tra quyết định của cấp có thẩm quyền cho đảng viên chuyển công tác, thay đổi nơi cư trú... , bản tự kiểm điểm và thẻ đảng của đảng viên, viết ô số 1 giấy giới thiệu sinh hoạt đảng “Loại 10 ô” giới thiệu đảng viên đến cấp ủy cấp trên trực tiếp như: đảng ủy bộ phận hoặc đảng ủy cơ sở, hoặc ban thường vụ huyện ủy và tương đương (nếu chi bộ cơ sở trực thuộc đảng bộ huyện và tương đương), hoặc ban tổ chức tỉnh ủy và tương đương (nếu chi bộ cơ sở trực thuộc đảng bộ tỉnh và tương đương).

- Đảng bộ bộ phận (nếu có) kiểm tra, viết ô số 2 giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở kiểm tra, viết nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên; viết ô số 3 giới thiệu đảng viên đến cấp ủy cấp trên trực tiếp như: ban thường vụ huyện ủy và tương đương, làm đầy đủ thủ tục, niêm phong hồ sơ đảng viên, giao cho đảng viên báo cáo cấp ủy nơi đến.

- Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP.HCM kiểm tra, viết ô số 4 giới thiệu đảng viên đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên sẽ chuyển đến, kiểm tra đầy đủ các tài liệu trong hồ sơ đảng viên (hồ sơ kết nạp, phiếu đảng viên và các tài liệu liên quan khác); niêm phong hồ sơ đảng viên giao cho đảng viên mang theo; viết 02 phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng, gửi bằng đường công văn (01 phiếu gửi cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến, 01 phiếu gửi cấp ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đến)

- Ban thường vụ huyện ủy và tương đương nơi đảng viên chuyển đến, kiểm tra, viết ô số 7 để tiếp nhận và giới thiệu đảng viên về cấp ủy cấp dưới trực tiếp như: đảng ủy cơ sở, hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đến sinh hoạt; kiểm tra, thu nhận quản lý hoặc chuyển hồ sơ đảng viên như trên.

- Đảng ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đến, kiểm tra, thu nhận hồ sơ đảng viên để quản lý (nếu được giao quản lý), viết ô số 8 để tiếp nhận và giới thiệu đảng viên về đảng bộ bộ phận (nếu có), hoặc chi ủy chi bộ nơi đảng viên về sinh hoạt.

- Đảng ủy bộ phận nơi đảng viên chuyển đến, viết ô số 9 để tiếp nhận và giới thiệu đảng viên về chi ủy chi bộ nơi đảng viên về sinh hoạt.

- Chi ủy (kể cả chi ủy cơ sở) viết ô số 10 tiếp nhận đảng viên về sinh hoạt và chuyển giấy giới thiệu sinh hoạt đảng của đảng viên lên đảng ủy cơ sở để quản lý theo quy định.

c) Hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng chính thức gồm:

- Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức (loại 10 ô).

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về thay đổi nơi làm việc hoặc nơi cư trú.

- Phiếu đảng viên (khi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ra khỏi đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng).

- Thẻ đảng viên hoặc hồ sơ kết nạp của đảng viên dự bị.

- Hồ sơ đảng viên (có bổ sung lý lịch, quá trình công tác; mục lục hồ sơ đảng viên đến thời điểm chuyển đi).

- Bản tự kiểm điểm của đảng viên, có nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi giới thiệu đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

1.2. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra ngoài nước và từ ngoài nước về:

a) **Đối tượng:** Chuyển sinh hoạt đảng chính thức (cắt đảng số ở đảng bộ) đối với những đảng viên được cử đi học (cả diện được cấp học bổng và tự túc), được cơ quan, đơn vị cử đi công tác, làm chuyên gia, ...; đối với đảng viên đi làm việc theo thời vụ, lưu động thường xuyên theo công trình hợp tác ở nước ngoài, không cắt biên chế ở cơ quan, doanh nghiệp ...

- Nếu ở ngoài nước đã có tổ chức cơ sở đảng: Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. HCM tiến hành chuyển sinh hoạt đảng chính thức như thủ tục ở trong nước, giới thiệu đảng viên đến đảng ủy ngoài nước để thực hiện tiếp thủ tục.

- Nếu ở ngoài nước chưa có tổ chức cơ sở đảng: Giải quyết việc chuyển sinh hoạt đảng như sau:

+ Đảng viên đi đơn lẻ thì Đảng ủy ngoài nước trực tiếp hướng dẫn làm thủ tục sinh hoạt đảng. Khi đảng viên ở ngoài nước về phải có bản tự kiểm điểm trong thời gian ở nước ngoài về tư cách đảng viên và thực hiện nhiệm vụ được giao, có xác nhận của tổ chức đảng hoặc cơ quan đại diện của ta ở nước

sở tại; các trường hợp khác thực hiện theo hướng dẫn của Đảng ủy ngoài nước.

+ Đảng viên ra ngoài nước theo đoàn có từ 3 đảng viên chính thức trở lên thì Đảng ủy ngoài nước ra quyết định thành lập chi bộ đảng, chỉ định chi ủy lâm thời, giao nhiệm vụ cho chi bộ trong thời gian ở nước ngoài. Khi đảng viên trở về, chi ủy nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên để Đảng ủy ngoài nước xem xét, giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên về sinh hoạt đảng ở trong nước.

b) Thủ tục:

- Thủ tục chuyển như ở trong nước, ở ô số 3 giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng chính thức (loại 10 ô), Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. HCM viết giới thiệu đảng viên đến Đảng ủy ngoài nước.

c) Hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra nước ngoài như hồ sơ chuyển đảng chính thức ở trong nước.

2. Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời (không cắt đảng số) (Điểm 3.3.2, Hướng dẫn 09-HD/BTCTW):

2.1. Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời ở trong nước:

a) **Đối tượng:** Đối với đảng viên đi công tác, học tập, ... trong thời gian 3 tháng đến dưới 12 tháng; đảng viên được cử đi học ở các trường trong nước từ 3 tháng đến 24 tháng, sau đó lại trở về đơn vị cũ.

b) Cách ghi giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng tạm thời (Mẫu 2-SHD)

- Chi ủy (kể cả chi ủy cơ sở) nơi có đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời đi, sau khi kiểm tra quyết định của cấp có thẩm quyền cho đảng viên chuyển đi công tác, học tập..., bản tự kiểm điểm của đảng viên, viết ô số 1 giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời “loại 8 ô” để giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở; nếu là chi ủy cơ sở thì giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở, hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên sẽ đến sinh hoạt đảng tạm thời.

- Đảng ủy cơ sở nơi có đảng viên chuyển đi, kiểm tra, viết ô số 2 để giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên sẽ đến sinh hoạt đảng tạm thời.

- Đảng ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đến sinh hoạt đảng tạm thời kiểm tra, viết ô số 3 tiếp nhận và giới thiệu đảng viên về chi ủy chi bộ trực thuộc; chi ủy hoặc chi ủy cơ sở viết ô số 4 để tiếp nhận đảng viên về sinh hoạt đảng tạm thời.

- Khi đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở về: chi ủy, hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên sinh hoạt đảng tạm thời kiểm tra, ghi nhận xét vào bản tự kiểm điểm của đảng viên, viết ô số 5 giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở; nếu là chi ủy cơ sở thì giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở, hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên sẽ trở về.

- Đảng ủy cơ sở nơi đảng viên sinh hoạt đảng tạm thời kiểm tra, viết ô số 6 giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở hoặc chi ủy cơ sở nơi đảng viên sẽ trở về.

- Đảng ủy cơ sở nơi đảng viên về, kiểm tra, viết ô số 7 tiếp nhận và giới thiệu đảng viên về chi ủy chi bộ trực thuộc. Chi ủy hoặc chi ủy cơ sở tiếp nhận đảng viên vào ô số 8 cho đảng viên sinh hoạt chi bộ, đồng thời chuyển giấy sinh hoạt đảng của đảng viên lên đảng ủy cơ sở quản lý theo quy định.

c) Hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng tạm thời gồm:

- Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời (loại 8 ô)
- Quyết định của cấp có thẩm quyền cho đảng viên đi công tác, hoặc học tập...

- Thẻ đảng viên hoặc quyết định kết nạp của đảng viên (nếu là đảng viên dự bị)

- Bản tự kiểm điểm của đảng viên, có nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đi và nơi sinh hoạt đảng tạm thời khi chuyển về.

2.2. Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời ra ngoài nước:

- Chi ủy chi bộ nơi có đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời ra ngoài nước, sau khi kiểm tra quyết định của cấp có thẩm quyền cho đảng viên ra ngoài nước công tác, học tập ... thời gian từ 3 tháng đến dưới 1 năm; bản tự kiểm điểm và thẻ đảng của đảng viên, giới thiệu đảng viên đến đảng ủy cơ sở; đảng ủy cơ sở kiểm tra, viết “Phiếu công tác tạm thời ngoài nước” (mẫu 3B-SHĐ) giao cho đảng viên báo cáo với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp ủy nước) xét, tiếp nhận sinh hoạt đảng (đảng viên không phải qua Đảng ủy Ngoài nước); đồng thời gửi danh sách trích ngang “Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời ra ngoài nước” (mẫu số 3D-SHĐ) của đảng viên đó đến Đảng ủy Ngoài nước để theo dõi và thông báo cho tổ chức đảng ở ngoài nước biết, tiếp nhận đảng viên đến sinh hoạt.

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày chuyển ra ngoài nước, đảng viên phải nộp “Phiếu công tác tạm thời ngoài nước” cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp ủy nước) để được tiếp nhận, bố trí sinh hoạt đảng.

- Khi đảng viên trở về nước, đảng ủy hoặc chi ủy cơ sở ở ngoài nước ghi nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên để đảng viên báo cáo với đảng ủy hoặc chi ủy cơ sở nơi đã giới thiệu đảng viên đi xét, làm thủ tục tiếp nhận đảng viên trở về sinh hoạt.

“Phiếu công tác tạm thời ở ngoài nước” và mẫu “báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời ra ngoài nước” theo mẫu đã quy định.

2.3. Xét gia hạn thêm thời gian sinh hoạt đảng tạm thời:

Đảng viên đến ở với người thân (vợ, chồng, bố, mẹ, con, cháu...); đi công tác biệt phái, đi làm hợp đồng do yêu cầu công tác; đi học ở trong nước do yêu cầu học tập; đảng viên nghỉ chờ việc làm; đang công tác, học tập, lao động, tham

quan, chữa bệnh... ở ngoài nước do yêu cầu công tác và việc riêng được cơ quan chủ quản ở trong nước, sứ quán, hoặc tổng lãnh sự quán, trưởng đoàn đại diện của Nhà nước ta ở nước sở tại đồng ý cho ở lại thêm một thời gian dưới 1 năm thì phải làm văn bản báo cáo với cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt đảng tạm thời ở trong nước, hoặc Đảng ủy ngoài nước (đối với đảng viên sinh hoạt đảng tạm thời ở nước ngoài) xem xét, viết thời gian gia hạn thêm vào giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời của đảng viên sinh hoạt đảng tạm thời ở trong nước hoặc phiếu công tác tạm thời ở ngoài nước của đảng viên sinh hoạt tạm thời ở ngoài nước; đảng viên có trách nhiệm báo cáo với cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt đảng chính thức để theo dõi.

3. Chuyển sinh hoạt đảng nội bộ

- Khi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng từ chi bộ này sang chi bộ khác trong cùng một đảng bộ cơ sở, chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt kiểm tra, viết ô số 1 giấy giới thiệu sinh hoạt đảng nội bộ loại 5 ô, (Mẫu 4-SHĐ) giới thiệu lên đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở kiểm tra, viết ô số 3 chuyển cho chi ủy chi bộ nơi đảng viên chuyển đến sinh hoạt.

- Chi ủy chi bộ nơi đảng viên đến sinh hoạt kiểm tra, viết ô số 5 tiếp nhận đảng viên về sinh hoạt, sau đó chuyển giấy sinh hoạt này lên đảng ủy cơ sở lưu giữ trong hồ sơ đảng viên.

III. Việc quản lý sinh hoạt đảng và chuyển sinh hoạt đảng trong một số trường hợp cụ thể (điểm 10.3, hướng dẫn số 01-HD/TW):

1. Việc quản lý sinh hoạt của đảng viên hoạt động xa nơi cư trú, làm việc lưu động, không ổn định hoặc ở những nơi chưa có tổ chức đảng

- Đảng viên đi làm việc lưu động ở các địa phương trong nước, việc làm không ổn định hoặc ở những nơi chưa có tổ chức đảng, không có điều kiện trở về tham gia sinh hoạt chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng, thì đảng viên phải làm đơn báo cáo cho chi bộ xem xét cho tạm miễn sinh hoạt.

- Nếu đảng viên đi ra ngoài địa phương nơi cư trú (vì việc làm hoặc vì việc riêng) có lý do chính đáng và thời gian dưới 12 tháng, thì chi bộ xét, đề nghị đảng ủy cơ sở cho đảng viên được tạm miễn sinh hoạt đảng và công tác trong thời gian đó. Đảng viên phải đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương nơi đến và giữ gìn tư cách đảng viên, đóng đảng phí theo quy định; hết thời gian phải có nhận xét của cơ quan, chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn, cơ quan, xí nghiệp...) ở các nơi đến để chi bộ bố trí sinh hoạt đảng trở lại. Nếu nơi đến, đảng viên không thực hiện được việc đăng ký tạm trú, hết thời gian trên phải làm bản tự kiểm điểm về việc giữ gìn tư cách đảng viên, báo cáo chi bộ để chi bộ xét cho sinh hoạt đảng trở lại.

- Trường hợp đảng viên cần tiếp tục đi thêm đợt mới, thì phải có đơn báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

2. Việc chuyển sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ chờ làm thủ tục nghỉ hưu theo chế độ quy định

Trong thời gian đảng viên nghỉ công tác chờ làm thủ tục nghỉ hưu thì được chuyển sinh hoạt đảng tạm thời về đảng bộ nơi cư trú; nếu đảng viên có đơn đề nghị, chi bộ xét cho miễn sinh hoạt đảng. Sau khi cấp có thẩm quyền làm xong thủ tục nghỉ hưu (cấp sổ hưu trí), tổ chức đảng chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên về đảng bộ nơi cư trú.

3. Việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên do yêu cầu công tác phải chuyển tiếp hoặc do tổ chức đảng nơi đảng viên chuyển đi giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng sai địa chỉ

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng đến làm công văn riêng kèm theo hồ sơ đảng viên để giới thiệu đảng viên đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng sẽ chuyển đến.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến căn cứ công văn và hồ sơ đảng viên xem xét, làm thủ tục tiếp nhận sinh hoạt đảng cho đảng viên.

4. Chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên ở tổ chức đảng bị giải tán hoặc giải thể

- Đảng viên ở chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở bị giải tán thì cấp ủy cơ sở làm thủ tục giới thiệu đảng viên đến nơi sinh hoạt mới.

- Đảng viên ở đảng bộ, chi bộ cơ sở bị giải tán thì cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng căn cứ hồ sơ đảng viên giới thiệu đảng viên đến đảng bộ mới theo trình tự, thủ tục quy định để được tham gia sinh hoạt đảng

- Tổ chức đảng giải thể thì thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên sau khi có quyết định giải thể.

5. Việc giới thiệu và quản lý đảng viên đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú

- Việc giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở thực hiện thực hiện theo quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/06/2000 của Bộ Chính trị khóa VIII (Mẫu 5-SHĐ); quy định cụ thể thêm một số điểm như sau:

+ Cấp ủy cơ sở nơi đảng viên đang công tác giới thiệu đảng viên về giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú (không phân biệt nơi cư trú của đảng viên ở trong hay ngoài phạm vi của đảng bộ tỉnh, thành phố).

+ Cấp ủy cơ sở nơi cư trú của đảng viên tiếp nhận đảng viên, vào sổ theo dõi và thông báo cho chi ủy chi bộ nơi cư trú của đảng viên theo dõi, quản lý, giúp đỡ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Tổ chức theo dõi, quản lý đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú như sau:

+ Cấp ủy cơ sở nơi đảng viên đang làm việc lập sổ theo dõi việc giới thiệu đảng viên về nơi cư trú, tập hợp ý kiến nhận xét đảng viên của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú và chỉ đạo chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt xem xét, xử lý những vấn đề có liên quan đến đảng viên.

+ Cấp ủy cơ sở nơi cư trú của đảng viên chỉ đạo chi bộ trực thuộc theo dõi, quản lý đảng viên; định kỳ hàng năm và khi cần thiết thông báo với cấp ủy, chi bộ nơi đảng viên đang làm việc về tình hình đảng viên thực hiện nhiệm vụ ở nơi cư trú (trực tiếp hoặc bằng văn bản) theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

IV. Thủ tục chuyển giao tổ chức và chuyển sinh hoạt đảng tập thể cho đảng viên ở những nơi thành lập mới, chia tách, hợp nhất hoặc sáp nhập (điểm 10.5, Hướng dẫn số 01-HD/TW):

Sau khi cấp ủy có thẩm quyền quyết định thành lập mới, chia tách, hợp nhất hoặc sáp nhập tổ chức đảng thì cấp ủy cấp trên trực tiếp tiến hành làm thủ tục chuyển giao tổ chức và chuyển sinh hoạt đảng tập thể cho đảng viên trong mỗi cấp như sau:

- Việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên trong phạm vi nội bộ đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ trực thuộc Trung ương thì cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy trực thuộc Trung ương ra quyết định chuyển giao và tổ chức thực hiện việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng và đảng viên.

- Việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên ngoài phạm vi đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên trực tiếp, đảng bộ trực thuộc Trung ương thì cấp ủy cấp trên tiếp của tổ chức đảng nơi chuyển giao ra quyết định chuyển giao; cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng nơi tiếp nhận ra quyết định tiếp nhận. Sau đó tiến hành thực hiện việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên.

- Ban Tổ chức cấp ủy nơi giao, nơi nhận giúp cấp ủy hoàn thiện thủ tục, hồ sơ bàn giao.

Trong quá trình thực hiện Quy trình thủ tục này, nếu xét cần phải có sự thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế của Đảng bộ trường hoặc phù hợp với các quy định mới của Trung ương và Thành ủy TP. HCM, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tài Chính – Marketing sẽ xem xét, điều chỉnh bằng văn bản cụ thể.

Quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức và chuyển sinh hoạt đảng có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- ĐUK (để b/c),
- Các chi bộ thuộc (để thực hiện),
- Lưu: VPĐ

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-MARKETING**

Phần III: CÁC MẪU TÀI LIỆU VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN

A. DANH MỤC MẪU TÀI LIỆU XÉT KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN

TT	Mẫu biểu	Tên gọi	Ghi chú
1.	<u>Mẫu CN-NTVD</u>	Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về đảng	<i>Do trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp, có giá trị 5 năm.</i>
2.	<u>Mẫu 1-KNĐ</u>	Đơn xin vào đảng	<i>Người xin vào đảng tự viết tay hoặc đánh máy</i>
3.	<u>Mẫu 2-KNĐ</u>	Lý lịch của người xin vào đảng	<i>Người xin vào đảng tự viết tay</i>
4.	<u>Mẫu 3-KNĐ</u>	Giấy giới thiệu người vào đảng	<i>Người giới thiệu thực hiện</i>
5.	<u>Mẫu 4-KNĐ</u>	Nghị quyết giới thiệu Đoàn viên ưu tú vào đảng (kèm theo Biên bản họp của Chi đoàn, Đoàn cơ sở).	<i>Đoàn thanh niên thực hiện (nếu người vào Đảng là Đoàn viên)</i>
6.	<u>Mẫu 4A-KNĐ</u>	Nghị quyết giới thiệu đoàn viên Công đoàn vào đảng (kèm theo Biên bản họp của Công đoàn bộ phận).	<i>BCH Công đoàn cơ sở thực hiện (BCH Công đoàn Trường)</i>
7.	<u>Mẫu 5-KNĐ</u>	Tổng hợp ý kiến nhận xét (kèm theo ý kiến nhận xét của cấp ủy địa phương)	<i>Chi ủy thực hiện</i>
8.	<u>Mẫu 6-KNĐ</u>	Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên (kèm theo Biên bản họp của chi bộ)	<i>Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở thực hiện.</i>
9.	<u>Mẫu 8-KNĐ</u>	Nghị quyết xét kết nạp đảng viên (của Đảng ủy cơ sở được ủy quyền)	<i>ĐU trường ĐH Tài chính - Marketing</i>
10.	<u>Mẫu 9B-KNĐ</u>	Quyết định kết nạp đảng viên (của Đảng ủy cơ sở được ủy quyền)	<i>ĐU trường ĐH Tài chính - Marketing</i>

1. Mẫu Giấy chứng nhận học bồi dưỡng nhận thức về Đảng (mẫu CN-NTVĐ)

ĐẢNG BỘ ...
Số..... /CN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận đồng chí: Sinh ngày...../...../.....

Nơi sinh:.....

Chức vụ :.....

Đơn vị:

Là cảm tình Đảng của chi bộ:

*Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng
kết nạp Đảng theo quy định của Trung ương*

Do:.....

Tổ chức từ ngàytháng.....năm.....đến ngày tháng năm

Kết quả học tập đạt loại:

....., ngày tháng năm

T/M BAN THƯỜNG VỤ

(họ tên, chữ ký, đóng dấu)

2. Mẫu Đơn xin vào Đảng (Mẫu 1-KNĐ)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐƠN XIN VÀO ĐẢNG

Kính gửi: Chi ủy¹:
Đảng ủy:

Tôi là:, sinh ngày tháng năm

Nơi sinh:

Quê quán:

Dân tộc: Tôn giáo

Trình độ học vấn:

Nơi cư trú²:

Nghề nghiệp :

Đơn vị công tác:

Chức vụ chính quyền, đoàn thể:

Vào Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày tháng năm

tại

Được xét là cảm tình Đảng ngày tháng năm tại chi bộ.....

Qua nghiên cứu Điều Đảng Cộng Sản Việt Nam; được sự giáo dục, bồi dưỡng của chi bộ và của Đoàn, Công đoàn (nếu có) tôi đã nhận thức được (nêu các ý sau):

Nêu mục tiêu, lý tưởng của Đảng;

Nêu động cơ vào Đảng;

Thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên

.....

.....

.....

Tôi nguyện trung thành với lý tưởng và mục tiêu cách mạng của Đảng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xứng đáng là đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

....., ngàytháng năm 20...

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

1. Nơi không có chi ủy thì ghi chi bộ

2. Ghi nơi thường trú, hoặc nơi tạm trú

3. Lý lịch của người xin vào Đảng (Mẫu 2-KNĐ)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

LÝ LỊCH CỦA NGƯỜI XIN VÀO ĐẢNG

1. Họ và tên thường dùng: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên như trong chứng minh thư nhân dân hoặc căn cước công dân, bằng chữ in hoa, ví dụ: NGUYỄN VĂN HÙNG
2. Nam, nữ: Là nam thì gạch chữ “nữ”, là nữ thì gạch chữ “nam”.
3. Họ và tên khai sinh: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên trong giấy khai sinh.
4. Các bí danh: Ghi bí danh đã dùng (nếu có).
5. Ngày, tháng, năm sinh: Ghi đúng như trong giấy khai sinh.
6. Nơi sinh: Ghi rõ thôn, xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thành phố trực thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) nơi cấp giấy khai sinh theo tên hiện dùng của hệ thống hành chính Nhà nước.
7. Quê quán: Ghi rõ quê quán trong giấy khai sinh (nếu có thay đổi địa danh hành chính thì ghi cả nơi cũ và hiện nay); trường hợp cá biệt có thể ghi theo quê quán của mẹ đẻ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ bố, mẹ). Ghi địa chỉ như mục 06.
8. Nơi cư trú:
 - Nơi thường trú: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú (thôn, xã, huyện, tỉnh, thành phố, số nhà, đường phố, phường, thị xã, quận, thành phố)
 - Nơi tạm trú: bản thân hiện nay đang tạm trú ở đâu thì ghi địa chỉ nơi tạm trú đó.
9. Dân tộc: Ghi tên dân tộc gốc của bản thân như: Kinh, Thái, Tày, Nùng, Mường, ... (nếu là con lai người nước ngoài thì ghi rõ quốc tịch, dân tộc của bố, mẹ là người nước ngoài).
10. Tôn giáo: theo tôn giáo nào thì ghi rõ (ví dụ: đạo Phật, Công giáo, đạo Hồi, đạo Cao Đài, đạo Hòa Hảo... ghi cả chức vụ trong tôn giáo (nếu có); nếu không theo tôn giáo nào thì ghi chữ “không”.
11. Nghề nghiệp hiện nay: Ghi rõ công việc chính đang làm theo hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng, phân công, bổ nhiệm ... Ví dụ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, bác sỹ ngoại khoa, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp...; nếu sống phụ thuộc gia đình thì ghi là học sinh, sinh viên hoặc chưa có việc làm v.v.v...
12. Trình độ hiện nay:
 - Giáo dục phổ thông: Ghi rõ đã tốt nghiệp lớp mấy, hay tốt nghiệp hệ 10 năm, 12 năm, học phổ thông hay bổ túc. Ví dụ: 8/10 phổ thông, 9/12 bổ túc; tốt nghiệp trung học phổ thông hệ 12 năm.

- Giáo dục nghề nghiệp (bao gồm trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề): Ghi theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp. Ví dụ: Công nhân kỹ thuật hàn bậc 3, Trung cấp Thú y, ...

- Giáo dục đại học và sau đại học (bao gồm trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ): Ghi theo văn bằng đã được cấp, thuộc chuyên ngành nào, hình thức đào tạo (chính quy, tại chức, chuyên tu, đào tạo từ xa). Ví dụ: Cao đẳng Sư phạm, Đại học nông nghiệp, Cử nhân Luật tại chức, Kỹ sư cơ khí, Bác sỹ Ngoại khoa, Thạc sỹ kinh tế, Tiến sỹ toán học, Tiến sỹ khoa học... Nếu có nhiều bằng thì ghi tất cả.

- Học hàm: Ghi chức danh được Nhà nước phong (Phó giáo sư, Giáo sư)

- Lý luận chính trị: Ghi theo chứng chỉ, văn bằng cao nhất đã được cấp như: sơ cấp, trung cấp, cao cấp, cử nhân; học tập trung hay không tập trung.

- Ngoại ngữ: Ghi theo văn bằng hoặc chứng chỉ đã được cấp (ví dụ: đại học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga... hoặc tiếng Anh trình độ A)

- Tin học: đối với hệ bồi dưỡng thì ghi theo chứng chỉ, chứng nhận đã được cấp (ví dụ: tin học văn phòng, Tin học trình độ A,B, C...); nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành tin học thì ghi là đại học.

- Tiếng dân tộc thiểu số: Nói được tiếng dân tộc thiểu số nào thì ghi rõ tên dân tộc đó.

13. Ngày và nơi kết nạp vào Đoàn TNCSHCM: ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đoàn (chi đoàn, Đoàn cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

14. Đối với người xin được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày và nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ nhất: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đảng (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

- Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất: ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi được công nhận chính thức (chi bộ, đảng viên cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương)

- Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất: ghi rõ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác của từng người tại thời điểm giới thiệu mình vào Đảng, nếu ban chấp hành đoàn cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở giới thiệu thì ghi rõ tên tổ chức đoàn thanh niên cơ sở và đoàn thanh niên cấp trên trực tiếp (nếu BCH công đoàn cơ sở giới thiệu thì cũng ghi nội dung tương tự).

15. Lịch sử bản thân: Tóm tắt quá khứ từ thời niên thiếu cho đến ngày tham gia hoạt động xã hội (như ngày vào đoàn thanh niên, ngày nhập ngũ, ngày vào học ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc ngày tham gia hoạt động trong các tổ chức kinh tế, xã hội, ...). Ví dụ: người xin vào Đảng sinh năm 1985, khai lịch sử bản thân:

Từ tháng 9-1991 đến tháng 8-2000 học tiểu học và trung học cơ sở tại Trường Vân Hồ, Quận Hai Bà Trưng

Từ tháng 9-2000 đến tháng 6-2003 học Trung học phổ thông tại Trường Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng. Được kết nạp vào Đoàn TNCSHCM ngày 26-3-2001.

16. Những công tác, chức vụ đã qua: Ghi đầy đủ, rõ ràng, liên tục (theo tháng) từ khi tham gia hoạt động xã hội; đi làm; đi học đến nay, từng thời gian làm việc gì? ở đâu?

giữ chức vụ gì về Đảng, chính quyền, trong lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức văn hóa, giáo dục, khoa học, xã hội... (ghi cả thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, tái ngũ, đi học, đi chữa bệnh, đi nghỉ mát, tham quan nước ngoài, bị bắt, bị tù, bị đứt liên lạc hoặc không hoạt động nếu có...)

17. Đặc điểm lịch sử: Ghi rõ lý do bị gián đoạn hoặc không sinh hoạt đảng (nếu có); có bị bắt, bị tù không (do chính quyền nào, từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?). Có tham gia hoặc quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế xã hội nào ở nước ngoài? (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?). Đã tham gia các chức sắc gì trong các tôn giáo.

18. Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua: Ghi rõ đã học những lớp lý luận chính trị hay chuyên môn, nghiệp vụ nào, theo chương trình gì; cấp nào mở, tên trường, thời gian học, ở đâu; học chính quy hay tại chức; tên văn bằng hoặc chứng chỉ được cấp.

19. Đi nước ngoài: Ghi rõ thời gian từ tháng năm nào đến tháng năm nào, đi nước nào; cơ quan, đơn vị, tổ chức nào quyết định (chỉ ghi các trường hợp đi học tập, lao động hợp tác, công tác ... từ 3 tháng trở lên).

20. Khen thưởng: Ghi rõ tháng, năm, hình thức được khen thưởng (tờ bằng khen trở lên), cấp nào quyết định; các danh hiệu được Nhà nước phong tặng: Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú...

21. Kỷ luật: Ghi rõ tháng năm, lý do sai phạm, hình thức kỷ luật (kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên); cấp nào quyết định.

22. Hoàn cảnh gia đình: Viết rõ những người chủ yếu trong gia đình như:

- Đối với ông, bà, nội ngoại: Ghi rõ họ tên, năm sinh, quê quán, nơi cư trú, nghề nghiệp, lịch sử chính trị của từng người.

- Cha, mẹ đẻ (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ); cha, mẹ vợ (hoặc cha, mẹ chồng); vợ (hoặc chồng): Ghi rõ: họ và tên, năm sinh, nơi sinh, quê quán; nơi cư trú, nghề nghiệp, thành phần giai cấp, lịch sử chính trị của từng người qua các thời kỳ:

+ Về thành phần giai cấp: Ghi rõ thành phần giai cấp trước Cách mạng Tháng Tám 1945, trong cải cách ruộng đất năm 1954 (ở miền bắc) hoặc trong cải tạo công, nông, thương nghiệp năm 1976 ở các tỉnh, thành phố phía Nam từ Quảng Trị trở vào như: cố nông, bần nông, trung nông, phú nông, địa chủ, công chức, viên chức, dân nghề, tiểu thương, tiểu chủ, tiểu tư sản, tư sản... (nếu có sự thay đổi thành phần giai cấp cần nói rõ lý do). Nếu thành phần gia đình không được qui định ở các thời điểm nêu trên và hiện nay thì bỏ trống mục này

+ Về lịch sử chính trị của từng người: Ghi rõ tham gia tổ chức cách mạng; làm công tác gì, giữ chức vụ gì? Tham gia hoạt động và giữ chức vụ gì trong các tổ chức chính quyền, đoàn thể, đảng phái nào ... của đế quốc hoặc chế độ cũ; hiện nay những người đó làm gì? ở đâu? nếu đã chết thì nói rõ lý do chết, năm nào? tại đâu?

- Anh chị em ruột của bản thân, của vợ (hoặc chồng); các con: ghi rõ họ tên, năm sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế, việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của từng người.

23. Tự nhận xét: Ghi những ưu, khuyết điểm chính của bản thân về các mặt phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác và quan hệ quần chúng; sự tín nhiệm

của quần chúng và đảng viên ở đơn vị công tác, làm việc đối với bản thân như thế nào?

24. Cam đoan và ký tên: Ghi rõ “Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực và chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đã khai trong lý lịch”; ngày, tháng, năm, ký và ghi rõ họ tên.

Lưu ý: Chi bộ, cấp ủy cơ sở chưa nhận xét, chưa chứng nhận, đóng dấu vào lý lịch mà chỉ đóng dấu giáp lai vào tất cả các trang và ảnh trong lý lịch của người xin vào Đảng; gửi công văn đề nghị thẩm tra hoặc cử đảng viên đi thẩm tra lý lịch.

Không được cử người vào Đảng hoặc người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột) của người vào Đảng đi thẩm tra lý lịch.

25. Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng nơi đến thẩm tra lý lịch của người vào Đảng:

a) nhận xét của chi ủy, chi bộ; ban thường vụ hoặc của ban chấp hành đảng bộ cơ sở nơi đến thẩm tra

Viết những nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng ...” ở phần cuối bản “Lý lịch của người xin vào Đảng”. Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ, đóng dấu của cấp ủy.

b) Nhận xét của cơ quan tổ chức hoặc của thường trực cấp ủy trên cơ sở (nếu có)

Viết những nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể thường trực cấp ủy hoặc lãnh đạo ban tổ chức cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng ...” ở phần cuối bản “Lý lịch của người xin vào Đảng”. Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ, đóng dấu của cấp ủy hoặc ban tổ chức.

26. Nhận xét của chi ủy hoặc của chi bộ (nơi không có chi ủy): Sau khi có kết quả thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng, chi bộ nhận xét, bí thư hoặc phó bí thư ghi rõ bản lý lịch đã khai đúng sự thật chưa? Không đúng ở điểm nào? Có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay không? Quan điểm, lập trường, phẩm chất đạo đức, lối sống, quan hệ quần chúng... của người xin vào Đảng?

27. Chứng nhận của cấp ủy cơ sở: Cấp ủy cơ sở thẩm định lại kết quả thẩm tra, xác minh và làm rõ những vấn đề chưa rõ hoặc còn nghi vấn trong nội dung lý lịch của người xin vào Đảng. Nếu người xin vào Đảng có vấn đề cần xem xét về chính trị (bao gồm cả lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) thì phải được cấp có thẩm quyền kết luận theo quy định tại Điều 12 Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”; Điều 1, chương I mục III Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW, ngày 24/10/2007 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định số 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Sau khi 6a5p thể cấp ủy cơ sở xem xét, kết luận thì đồng chí bí thư cấp ủy ghi rõ: “Chứng nhận lý lịch của quần chúng... khai tại đảng bộ (hoặc chi bộ) cơ sở... là đúng sự thật; không (hoặc có) vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của người vào Đảng theo quy định của Bộ Chính trị; quần chúng đủ (hoặc không đủ) điều kiện để xem xét kết nạp vào Đảng”; ghi rõ ngày, tháng, năm, chức vụ, ký tên và ghi rõ họ và tên, đóng

dấu của cấp ủy cơ sở. Trường hợp cấp ủy cơ sở chưa có con dấu, thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xác nhận chữ ký của bí thư cấp ủy cơ sở, ghi rõ chức vụ, ký tên, đóng dấu của cấp ủy.

4. Giấy giới thiệu người vào Đảng của đảng viên giới thiệu (Mẫu 3-KND)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

**GIẤY GIỚI THIỆU
Người vào Đảng**

Kính gửi: Chi bộ

Tên tôi là: Sinh ngày tháng năm

Vào Đảng ngày tháng năm, Chính thức ngày tháng năm

Chức vụ hiện nay trong Đảng:, Chính quyền.....

Quê quán:

Đang sinh hoạt tại chi bộ:

Ngày tháng năm được Chi bộ phân công giáo dục, giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào Đảng; nay xin báo cáo Chi bộ những vấn đề chủ yếu về người phấn đấu vào Đảng như sau:

- Về lý lịch:

Những đặc điểm chính cần lưu ý:

.....

- Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....

Đối chiếu tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, tôi giới thiệu với Chi bộ xem xét, đề nghị kết nạp vào Đảng.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về sự giới thiệu của mình.

....., ngày tháng năm

Đảng viên giới thiệu

(Ký và ghi rõ họ tên)

5. Biên bản họp chi đoàn nhận xét đoàn viên ưu tú vào Đảng:

Đoàn
Chi đoàn.....
....., ngàytháng.....năm.....

BIÊN BẢN HỌP CHI ĐOÀN Nhận xét đoàn viên ưu tú đề nghị kết nạp đảng

- Thời gian: vào lúc.....giờ....., ngày.....tháng.....năm.....
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự: Tổng số đoàn viên theo danh sách:
Số đoàn viên tham dự:
Số đoàn viên vắng mặt:
- Chủ tọa:
- Thư ký:
- Nội dung: Lấy ý kiến nhận xét của chi đoàn đối với đoàn viên ưu tú diện đối tượng Đảng và đề nghị Chi bộ xem xét, kết nạp.
Nhận thấy đoàn viên ưu tú có:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....
.....
.....
.....

Dựa trên những ưu, khuyết điểm trên, Chi đoàn
kính đề nghị Chi bộ xem xét, kết nạp đoàn viên
..... vào Đảng, với sự tán thành của đ/c (đạt%) so
với tổng số đoàn viên chi đoàn; số không tán thành đ/c, với lý do
.....

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tọa
(Ký và ghi rõ họ tên)

6. Biên bản họp BCH Đoàn cơ sở nhận xét đoàn viên ưu tú vào Đảng:

Đoàn	
BCH đoàn cơ sở.....	
....., ngàytháng.....năm.....	
BIÊN BẢN HỌP BCH ĐOÀN CƠ SỞ	
Nhận xét đoàn viên ưu tú đề nghị kết nạp đảng	
- Thời gian: vào lúc.....giờ....., ngày.....tháng.....năm.....	
- Địa điểm:	
- Thành phần tham dự: Tổng số thành viên BCH Đoàn cơ sở:	
Số thành viên tham dự:	
Số thành viên vắng mặt:	
- Chủ tọa:	
- Thư ký:	
- Nội dung: Lấy ý kiến nhận xét của BCH Đoàn cơ sở đối với đoàn viên ưu tú diện đối tượng Đảng và đề nghị Chi bộ xem xét, kết nạp.	
Nhận thấy đoàn viên ưu tú có:	
Những ưu, khuyết điểm chính:	
(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):	
.....	
.....	
.....	
Dựa trên những ưu, khuyết điểm trên, BCH Đoàn cơ sở	
kính đề nghị Chi bộ xem xét, kết nạp đoàn viên	
..... vào Đảng, với sự tán thành của đ/c (đạt%) so	
với tổng số BCH Đoàn cơ sở; số không tán thành đ/c, với lý do	
.....	
Thư ký	Chủ tọa
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)

7. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng (Mẫu 4-KNĐ)

Ban Chấp hành đoàn

....., ngàytháng năm 20...

Số: - NQ/ĐTN

NGHỊ QUYẾT

Giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng

Kính gửi: Chi ủy
Đảng ủy.....

- Căn cứ điểm 1, Điều 4, Chương I, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của Ban Chấp hành đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng.

- Xét nghị quyết của chi đoàn:

- Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh họp ngày tháng năm nhận thấy:

Đoàn viên có:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....

ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN, CHÚNG TÔI GIỚI THIỆU VÀ ĐỀ NGHỊ CHI BỘ, ĐẢNG ỦY XEM XÉT, KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN VÀO ĐẢNG, VỚI SỰ TÁN THÀNH CỦA Đ/C (ĐẠT%) SO VỚI TỔNG SỐ ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH; SỐ KHÔNG TÁN THÀNH Đ/C, VỚI LÝ DO

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung giới thiệu nói trên và sẽ tiếp tục giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên trở thành đảng viên chính thức của Đảng.

T/M

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

8. Biên bản họp nhận xét của tổ chức đoàn thể nơi công tác

CÔNG ĐOÀN

Tổ công đoàn:

Tp. HCM, ngày tháng năm 20.....

BIÊN BẢN HỌP TỔ CÔNG ĐOÀN Nhận xét công đoàn viên đề nghị kết nạp Đảng

Thời gian: vào lúcgiờ, ngày tháng năm

Địa điểm:

Thành phần tham dự:

Tổng số Công đoàn viên:

Số công đoàn viên tham dự:

Số công đoàn viên vắng mặt:

Chủ tọa:

Thư ký:

Nội dung: Lấy ý kiến nhận xét về công đoàn viên diện đối tượng Đảng và đề nghị chi bộ xem xét kết nạp. Nhận thấy công đoàn viên..... có

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị, Đạo đức, lối sống, Năng lực công tác, Quan hệ quần chúng)

.....

.....

.....

Dựa trên những ưu, khuyết điểm trên, Công đoàn kính đề nghị Chi bộ xem xét, kết nạp công đoàn viên vào Đảng, với sự tán thành của CĐV (đạt%) so với tổng số công đoàn viên; số không tán thành đ/c, với lý do

.....

Thư ký

(ký, ghi rõ họ và tên)

Chủ tọa

(ký, ghi rõ họ và tên)

9. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng (Mẫu 4A-KNĐ)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
CÔNG ĐOÀN:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: -NQ/

TP.HCM, ngày .. tháng.. năm.....

NGHỊ QUYẾT
Giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng

Kính gửi: Chi uỷ

Đảng uỷ

- Căn cứ điểm 1, Điều 4, Chương 1 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của ban chấp hành công đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng.
- Xét Nghị quyết của Công đoàn
- Ban chấp hành Công đoàn
họp ngày.....tháng.....năm 20....., nhận thấy:

Công Đoàn viên:.....**có những ưu khuyết điểm chính:**

(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, chúng tôi giới thiệu và đề nghị Chi bộ, Đảng uỷ xem xét, kết nạp đoàn viênvào Đảng, với sự tán thành củađồng chí (đạt...%) so với tổng số uỷ viên Ban Chấp hành; số không tán thành..... đồng chí với lý do

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung giới thiệu nói trên và sẽ tiếp tục giáo dục bồi dưỡng đoàn viên.....trở thành đảng viên chính thức của Đảng.

T/M Thường vụ Công đoàn

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**Theo hướng dẫn số 1014-QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “Ban hành Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của tổ chức công đoàn”*

10. Tổng hợp ý kiến của các đoàn thể chính trị- xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng (Mẫu 5-KNĐ):

Đảng bộ.....
Chi bộ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng năm 20...

TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT
Của các đoàn thể chính trị- xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt
và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng

Căn cứ ý kiến nhận xét đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với Đảng.....

- Tên các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt:

.....
....., tổng số có: đồng chí.

- Tên chi ủy nơi cư trú: có: đồng chí.

Chi ủy (hoặc chi bộ nơi chưa có chi ủy) tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....
.....

Số đồng chí đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt tán thành kết nạp quần chúng vào Đảng là đồng chí, trong tổng số đồng chí được hỏi ý kiến (đạt%). Số không tán thành đồng chí (.....%) với lý do:

Số đồng chí trong chi ủy nơi cư trú tán thành kết nạp quần chúng vào Đảng là đồng chí, trong tổng số đồng chí được hỏi ý kiến (đạt%). Số không tán thành đồng chí (.....%) với lý do:

T/M CHI BỘ
Bí thư hoặc phó bí thư
(Ký và ghi rõ họ tên)

11. Ý kiến nhận xét của Chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng:

Đảng bộ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi ủy chi bộ.....

....., ngàytháng năm 20...

Ý KIẾN NHẬN XÉT

Của chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng

Tên chi ủy nơi cư trúCó đ/c,
có ý kiến đối với quần chúng như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính (Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực công tác, thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú):

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Số đồng chí trong chi ủy nơi cư trú tán thành đề nghị chi bộ xét kết nạp quần chúngvào Đảng là đồng chí, trong tổng số đồng chí được hỏi ý kiến (đạt%); số không tán thành đồng chí (.....%) với lý do:

T/M chi ủy

Bí thư

(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)

12. Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ (Mẫu 6-KNĐ):

Đảng bộ..... **ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**
Chi bộ....., ngàytháng năm 20...
Số - NQ/CB

NGHỊ QUYẾT
Đề nghị kết nạp đảng viên

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam ;

Ngày tháng năm, chi bộ
đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng..... vào Đảng.

Tổng số đảng viên của chi bộ: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Có mặt: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Vắng mặt: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Chủ trì hội nghị: Chức vụ:

Thư ký hội nghị:

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, chi bộ thống nhất kết luận về quần chúng
..... như sau:

Về lý lịch:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng)

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành việc kết nạp quần chúng vào Đảng đ/c (đạt%) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành đ/c với lý do:

Chi bộ đề nghị Đảng ủy xét kết nạp quần chúng vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nơi nhận:

- Đảng ủy,

- Lưu chi bộ.

T/M chi bộ

Bí thư (hoặc phó bí thư

(Ký và ghi rõ họ tên)

13. Nghị quyết xét kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở (mẫu 8-KNĐ)

ĐẢNG BỘ:
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng ... năm

Số:-NQ/ĐU

NGHỊ QUYẾT Xét kết nạp đảng viên

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày ... tháng ... năm, Ban chấp hành Đảng bộ

đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng.

Tổng số ủy viên Ban chấp hành đồng chí, có mặt: ... đồng chí, vắng mặt:..... đồng chí.

Lý do vắng mặt:

Chủ trì hội nghị: Đồng chí, chức vụ

Thư ký hội nghị: Đồng chí.....

Sau khi xem xét Nghị quyết-NQ/CB, ngày ... tháng ... năm của chi bộ..... về việc đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng, Đảng ủy thống nhất kết luận quần chúng như sau:

Về lý lịch:

.....

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; quan hệ quần chúng)

.....

.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, Đảng ủy đã xét và biểu quyết kết nạp quần chúng vào Đảng, kết quả như sau:

- Đồng ý kết nạp vào Đảng đồng chí (đạt%) so với tổng số cấp ủy viên

- Không đồng ý kết nạp vào Đảng đồng chí (chiếm %) với lý do.....

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định kết nạp quần chúng vào Đảng.

Nơi nhận

- Ban Thường vụ.....

(Để báo cáo),

- Lưu: VP Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY

**14. Quyết định kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở được ủy quyền
(Mẫu 9B-KND)**

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Số *
- QĐ/ĐU

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20..

**QUYẾT ĐỊNH
Kết nạp đảng viên**

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số-QĐ/ĐUK, ngày tháng năm của Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. HCM ủy quyền cho Đảng ủy được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;
- Xét đơn xin vào Đảng của quần chúng
- Xét Nghị quyết số-NQ/CB ngày.....tháng.....năm..... của chi bộ về việc đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng.

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Kết nạp quần chúng
Sinh ngàytháng.....năm.....
Quê quán:
Vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng kể từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng.
- Điều 2:** Chi bộ chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp đồng chí vào Đảng theo đúng thủ tục đã qui định.
- Điều 3:** Văn phòng Đảng ủy, Chi bộ và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BTV Đảng bộ Khối ĐH, CĐ TP.HCM (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu hồ sơ đảng viên.

Chi bộ tổ chức lễ kết nạp

Ngày tháng năm 20...

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

B. DANH MỤC MẪU TÀI LIỆU CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

TT	Mẫu biểu	Tên gọi	Ghi chú
1.		Giấy chứng nhận học lớp đảng viên mới	<i>Do trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp</i>
2.	<u>Mẫu 10-KNĐ</u>	Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị	
3.	<u>Mẫu 11-KNĐ</u>	Bản nhận xét đảng viên dự bị	<i>Đảng viên được phân công giúp đỡ</i>
4.		Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho đoàn viên (kèm theo biên bản họp xét của chi đoàn, đoàn cơ sở)	<i>Đoàn thanh niên</i>
5.		Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho công đoàn viên (kèm theo biên bản họp xét của tổ công đoàn)	<i>Công đoàn trường</i>
6.	<u>Mẫu 12-KNĐ</u>	Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi nơi cư trú đối với đảng viên dự bị	<i>Của chi ủy</i>
7.	<u>Mẫu 13-KNĐ</u>	Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (kèm theo Biên bản họp của chi bộ)	<i>Của chi bộ</i>
8.	<u>Mẫu 15-KNĐ</u>	Nghị quyết xét công nhận đảng viên chính thức (của cấp ủy có thẩm quyền)	<i>ĐU Trường ĐH Tài chính - Marketing</i>
9.	<u>Mẫu 16A-KNĐ</u>	Quyết định công nhận đảng viên chính thức (của cấp ủy cơ sở được ủy quyền)	<i>ĐU Trường ĐH Tài chính - Marketing</i>

1. Mẫu Giấy chứng nhận dành cho cấp ủy tổ chức lớp bồi dưỡng đảng viên mới

ĐẢNG BỘ..... Số..... -CN/	<u>ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM</u>
GIẤY CHỨNG NHẬN	
Chứng nhận đồng chí:	Sinh ngày...../...../.....
Nơi sinh:	
Chức vụ:	
Đơn vị:	
Là đảng viên dự bị của chi bộ:	
<i>Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới theo quy định của Trung ương</i>	
Do:	
Tổ chức từ ngàytháng.....năm.....đến ngày tháng năm	
Kết quả học tập đạt loại:.....	
....., ngày tháng năm	
T/M BAN THƯỜNG VỤ (Họ tên, chữ ký, đóng dấu)	

2. Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10-KNĐ):

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM
của đảng viên dự bị**

Kính gửi: Chi ủy.....
Đảng ủy

Tên tôi là: Sinh ngày tháng năm

Quê quán:

Nơi cư trú:

Được kết nạp vào Đảng ngày tháng năm, tại chi bộ
.....

Cơ quan, đơn vị công tác :

Đang sinh hoạt tại chi bộ:

Căn cứ tiêu chuẩn đảng viên và quá trình tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu thực hiện nhiệm vụ đảng viên, tôi tự kiểm điểm như sau:

Ưu điểm:
.....
.....
.....

Khuyết điểm:
.....

Biện pháp khắc phục khuyết điểm:
.....

Tôi tự nhận thấy có đủ điều kiện trở thành đảng viên chính thức. Đề nghị chi bộ xét, báo cáo cấp ủy cấp trên quyết định công nhận là đảng viên chính thức.

Tôi xin hứa luôn phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, xứng đáng là đảng viên tốt của Đảng.

....., ngàytháng năm 20...

Người tự kiểm điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

3. Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên được phân công giúp đỡ (Mẫu 11-KND):

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**BẢN NHẬN XÉT
Đảng viên dự bị**

Kính gửi: Chi ủy

Tên tôi là: Sinh ngày tháng năm

Đang sinh hoạt tại chi bộ:

Ngày tháng năm được chi bộ phân công giúp đỡ đảng viên dự bị được kết nạp vào Đảng ngày...tháng...năm..., phấn đấu trở thành đảng viên chính thức; nay xin báo cáo chi bộ những vấn đề chủ yếu của đảng viên dự bị như sau:

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....

Khuyết điểm và những vấn đề cần lưu ý:

.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn đảng viên và kết quả phấn đấu rèn luyện của đảng viên dự bị, tôi đề nghị chi bộ xét, đề nghị công nhận đồng chí trở thành đảng viên chính thức.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về lời nhận xét của mình.

....., ngàytháng năm 200...

Đảng viên được phân công giúp đỡ

(Ký, ghi rõ họ tên)

4. Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị của BCH Đoàn Thanh niên:

Ban chấp hành đoàn

.....

Số: - NQ/ĐTN

....., ngàytháng năm 20...

NGHỊ QUYẾT

Đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị

Kính gửi: Chi ủy
Đảng ủy.....

- Căn cứ Điều 5, Chương I, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về thủ tục, quyền hạn của ban chấp hành đoàn cơ sở về việc chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị.

- Xét nghị quyết (biên bản) của chi đoàn:
về việc nhận xét và đề nghị chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị.

- Qua quá trình theo dõi, bồi dưỡng giúp đỡ, BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh họp ngày tháng năm nhận thấy:

Đảng viên dự bị có:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn đảng viên và kết quả phấn đấu rèn luyện của đồng chí chúng tôi đề nghị chi bộ, đảng ủy xem xét, chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị, với sự tán thành của đ/c (đạt%) so với tổng số ủy viên Ban chấp hành; số không tán thành đ/c, với lý do

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung nhận xét trên.

T/M

Bí thư

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

5. Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị của BCH Công đoàn trường:

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
CÔNG ĐOÀN*:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: -NQ/

TP.HCM, ngày .. tháng.. năm.....

NGHỊ QUYẾT

Đề nghị công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị

Kính gửi: Chi uỷ

Đảng uỷ

- Căn cứ Điều 5, Chương 1 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của Thường vụ ban chấp hành công đoàn cơ sở về việc chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị;
- Xét Nghị quyết (biên bản) của tổ công đoàn về việc nhận xét và đề nghị chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị;
- Ban chấp hành Công đoàn trường họp ngày.....tháng.....năm 20....., nhận thấy: Công Đoàn viên:.....có:

Những ưu khuyết điểm chính:

(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng):

.....
.....
.....

Đối chiếu với tiêu chuẩn đảng viên và kết quả phân đấu rèn luyện của đồng chí , chúng tôi đề nghị Chi bộ, Đảng uỷ xem xét, chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị, với sự tán thành củađồng chí (đạt...%) so với tổng số uỷ viên Ban Chấp hành; số không tán thành..... đồng chí, với lý do

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung nhận xét trên.

T/M

Chủ tịch

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**Theo hướng dẫn số 1014-QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “Ban hành Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của tổ chức công đoàn”*

6. **Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12-KNĐ):**

ĐẢNG BỘ
CHI BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngàytháng năm.....

TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT
Của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt
Và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị

Căn cứ ý kiến nhận xét của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị..... được kết nạp vào Đảng ngày .. tháng .. năm ...

- Tên đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt:, tổng số có: đồng chí.
- Tên chi ủy nơi cư trú:, có: đồng chí.

Chi ủy (hoặc chi bộ nơi chưa có chi ủy) tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên):

.....
.....
.....
.....

Số đồng chí đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt tán thành đề nghị chi bộ công nhận đảng viên dự bịtrở thành đảng viên chính thức là đồng chí, trong tổng số đồng chí được hỏi ý kiến (đạt%). Số không tán thành đồng chí (.....%) với lý do:

Số đồng chí trong chi ủy nơi cư trú tán thành đề nghị chi bộ công nhận đảng viên dự bịtrở thành đảng viên chính thức là đồng chí, trong tổng số đồng chí được hỏi ý kiến (đạt%). Số không tán thành đồng chí (.....%) với lý do:

T/M chi ủy
Bí thư
(Ký và ghi rõ họ tên)

7. Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ (Mẫu 13-KNĐ)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ

....., ngàytháng năm

Số: NQ/CB

NGHỊ QUYẾT

Đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày tháng năm, chi bộ

đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị
được kết nạp vào Đảng ngày ... tháng ... năm ... trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số đảng viên của chi bộ: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Có mặt: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Vắng mặt: đ/v chính thức: đ/c, dự bị: đ/c

Lý do vắng mặt:

Chủ trì hội nghị: Chức vụ:

Thư ký hội nghị:

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, chi bộ thống nhất kết luận về đảng viên dự bị như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên):

.....
.....
.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức đ/c (đạt%) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành đ/c (đạt%) với lý do:

.....

Chi bộ báo cáo và đề nghị Đảng ủy xét, công nhận đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức của Đảng Cộng sản Việt Nam

T/M chi bộ

Bí thư

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Đảng ủy(để b/c),

- Lưu chi bộ.

8. Nghị quyết xét công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở (Mẫu 15-KND):

ĐẢNG BỘ **ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**
ĐẢNG ỦY , ngày tháng năm
Số: NQ/CB

NGHỊ QUYẾT
Xét công nhận đảng viên chính thức

Ngày tháng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ
đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị
được kết nạp vào Đảng ngày ... tháng ... năm ..., trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số ủy viên Ban Chấp hành: đồng chí. Có mặt đồng chí. \

Vắng mặt : đồng chí

Lý do vắng mặt:

Chủ trì hội nghị: Chức vụ:

Thư ký hội nghị:

Sau khi xem xét Nghị quyết số-NQ/CB ngày ... tháng ... năm ... của
Chi bộ, Đảng ủy thống nhất kết luận về đảng viên dự bị
..... như sau:

Những ưu, khuyết điểm chính:

*(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng;
thực hiện nhiệm vụ đảng viên):*

.....
.....
.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, chúng tôi
thấy đảng viên dự bị xứng đáng được xét công nhận đảng viên chính
thức với sự tán thành của đồng chí (đạt%) so với tổng số ủy viên. Số
không tán thành đ/c (đạt%) với lý do:

Đảng ủy đề nghị Ban Thường vụ
..... xét công nhận đảng viên dự bị trở thành
đảng viên chính thức của Đảng Cộng sản Việt Nam

Nơi nhận:

- BTV(để b/c),

- Lưu: VPD.

T/M ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ

(Ký và ghi rõ họ tên)

9. Quyết định công nhận đảng viên chính thức của Đảng ủy cơ sở được ủy quyền (Mẫu 16A-KNĐ)

ĐẢNG BỘ:

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG ỦY:

....., ngày tháng ... năm

Số:-NQ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận đảng viên chính thức

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số -QĐ/ ĐUK ngàytháng.... năm... của Đảng ủy Khối ĐH, CĐ TP.HCM ủy quyền cho Đảng ủy được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;

Xét Nghị quyết số- NQ/CB ngày.....tháng.....năm của Chi bộ..... về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức;

Xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đồng chí

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận đồng chí.....

Sinh ngày tháng năm

Quê quán:.....

Kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày ... tháng ... năm

Được công nhận là đảng viên chính thức kể từ ngày ...tháng....năm....

Điều 2: Văn phòng Đảng ủy, Chi bộ..... và đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy (để báo cáo),
- Như điều 2,
- Lưu hồ sơ đảng viên

C. DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU KHÁC:

STT	MẪU	NỘI DUNG
1	<u>Mẫu 19-KNĐ</u>	Giấy giới thiệu cử Đảng viên hoặc cấp ủy đi thẩm tra lý lịch của người xin vào Đảng
2	<u>Mẫu 20-KNĐ</u>	Công văn đề nghị thẩm tra lý lịch của người xin vào Đảng
3	<u>Mẫu 4 – HSDV</u>	Phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức
4	<u>Mẫu 21A – XTĐV</u>	Quyết định xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị
5	<u>Mẫu 1 – XTĐV</u>	Quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên
6	<u>Mẫu 1 - SHĐ</u>	Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức
7	<u>Mẫu 2 – SHĐ</u>	Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời
8	<u>Mẫu 4 - SHĐ</u>	Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng nội bộ
9	<u>Mẫu 5 - SHĐ</u>	Giấy giới thiệu đảng viên về giữ mối liên hệ ở nơi cư trú

1. Giấy giới thiệu cử đảng viên hoặc cấp ủy viên đi thẩm tra lý lịch của người xin vào đảng (Mẫu 19-KNĐ)

ĐẢNG BỘ:
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng ... năm

Số:-GT/ĐU

GIẤY GIỚI THIỆU

(Có giá trị đến ngày.....tháng.....năm.....)

Kính gửi : -Đảng ủy

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Giới thiệu đồng chí:là

Đến lấy ý kiến nhận xét của các đồng chí về lý lịch của người xin vào Đảng là

Nội dung cần được các đồng chí thẩm định, để nhận xét vào lý lịch của người xin vào Đảng như sau :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Mong các đồng chí quan tâm giúp đỡ.

T/M

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VPĐU.

Bí thư

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. Công văn đề nghị thẩm tra lý lịch của người xin vào đảng (Mẫu 20-KNĐ)

ĐẢNG BỘ:
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng ... năm

Số:-CV/ĐU

**CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ THẨM TRA
Lý lịch của người xin vào Đảng**

Kính gửi :

Đề có cơ sở xem xét, kết nạp vào đảng đối với quần chúng
..... Sinh ngày.....tháng..... năm.....

Quê quán:

Đang làm việc tại:

Đề nghị các đồng chí thẩm định, ghi nhận xét về lý lịch của người xin
vào Đảng vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức Đảng...” trong lý lịch của
người xin vào Đảng (gửi kèm công văn) theo những nội dung sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Các đồng chí xác nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch và gửi lại theo địa chỉ:

.....
.....

T/M

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VPĐU.

Bí thư
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. Phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức (Mẫu 4 – HSDV)

ĐẢNG BỘ HUYỆN (tương đương).....	<u>ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM</u>
ĐẢNG ỦY CƠ SỞ	
, ngày tháng năm
	Số LL :
	Số TĐV:.....
PHIẾU BÁO ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHÍNH THỨC	
Họ và tên đang dùng:, Nam, nữ:	
Sinh ngày tháng năm	
Vào Đảng ngày tháng năm, tại Chi bộ	
Chính thức ngày tháng năm , tại Chi bộ	
T/M CẤP ỦY CƠ SỞ (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)	

4. Quyết định xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị của Đảng ủy cơ sở (mẫu 21A-XTĐV)

ĐẢNG BỘ:
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng ... năm

Số:-QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH
Xóa tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số -QĐ/ ĐUK ngày tháng năm của Đảng ủy Khối ĐH, CĐ TP.HCM ủy quyền cho Đảng ủy được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;
- Xét Nghị quyết số ...-NQ/CB ngày ...tháng ...năm ... của Chi bộ..... về việc đề nghị xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị;
- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị..... đã vi phạm về.....

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Xóa tên đảng viên.....

Sinh ngày ... tháng ... năm, kết nạp vào Đảng ngày ... tháng ... năm ...

Quê quán:.....

trong danh sách đảng viên dự bị.

Điều 2: Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy, Chi bộ.....

và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu hồ sơ đảng viên

5. Quyết định cho ra khỏi đảng của Đảng ủy cơ sở (mẫu 1-XTĐV)

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số - QĐ/ĐU

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH **Xóa tên trong danh sách đảng viên**

- Căn cứ Điều 8, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Xét Nghị quyết số ... -NQ/CB ngày tháng năm của Chi bộ, Nghị quyết số-NQ/ĐU ngày ... tháng ... năm ... của Đảng ủy về việc đề nghị xóa tên đảng viên;
- Xét khuyết điểm của đảng viên về

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Xóa tên đảng viên,
Sinh ngày tháng năm , Kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày
..... tháng năm Quê quán.....
trong danh sách đảng viên.

Điều 2: Ban Tổ chức, Văn phòng Huyện ủy, Đảng ủy
....., Chi bộ
và đồng chí có tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2,
- Lưu Hồ sơ quản lý.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

6. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức “Loại 10 ô”, (Mẫu 1-SHD):

- Mặt trước giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức:

1. Số SDV: Số TĐV:
2. Đồng chí
3. Tên Đảng bộ cơ sở chuyển đi
4. Tên Đảng bộ cơ sở chuyển đến

Viết rõ ràng, lưu lại cuống để
thanh toán với cấp trên

Ngày ... tháng.... năm

Ký tên

<u>ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM</u>		
Đảng bộ	GIẤY GIỚI THIỆU	Số TĐV
Chi bộ	SINH HOẠT ĐẢNG	Số LL
Số SDV		
Kính gửi:.....		
Đề nghị giới thiệu cho đồng chí..... Bí danh.....		
Sinh ngày.....tháng.....năm..... Vào Đảng ngày.....tháng.....năm.....		
Chính thức ngày.....tháng....năm..... đã đóng Đảng phí hết tháng.....		
được sinh hoạt Đảng ở Đảng bộ cơ sở		
Hồ sơ kèm theo		
Ngày.....tháng.....năm.....		
T/M Chi ủy Chi bộ.....		
Bí thư		
(Ký và ghi rõ họ tên)		
SốG.T.S.H.Đ		
KÍNH CHUYỂN		
Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí		
.....		
Ngày.....tháng.....năm.....		
T/M.....		
SốG.T.S.H.Đ	SốG.T.S.H.Đ	
Kính chuyển		
Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho		
đ/c.....		
Kèm		
theo.....		
Ngày.....tháng.....năm.....		
T/M.....		

- Mặt sau giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức:

<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyên</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đ/c.....</p> <p>Kèm theo.....</p> <p>Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>T/M.....</p>	<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyên</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:</p> <p>Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>T/M.....</p>
<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyên</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:</p> <p>.....</p> <p>Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>T/M.....</p>	<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyên</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:</p> <p>Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>T/M.....</p>
<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyên</p> <p>Chi ủy Chi bộ.....</p> <p>Đề giới thiệu cho đ/c.....</p> <p>được sinh hoạt Đảng.</p> <p>Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>T/M.....</p>	<p>SốSDV</p> <p style="text-align: center;">Chi ủy chi bộ</p> <p>.....</p> <p>Đã nhận và báo cho đ/c.....</p> <p>được sinh hoạt Đảng kể từ ngày..... tháng.....năm.....</p> <p>T/M chi ủy.....</p> <hr/> <p style="text-align: right;"><i>Ghi xong chuyển giấy này lên văn phòng Đ.U.C.S</i></p>

7. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời “Loại 8 ô” (Mẫu 2-SHĐ):

- Mặt trước giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời:

<u>ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM</u>	
Đảng bộ	GIẤY GIỚI THIỆU Số TĐV.....
Chi bộ	SINH HOẠT ĐẢNG TẠM THỜI Số LL
Số SDV	
Kính gửi:.....	
Đề nghị nhận S.H.Đ cho đồng chí..... Bí danh.....	
Sinh ngày.....tháng.....năm..... Vào Đảng ngày.....tháng.....năm.....	
Chính thức ngày.....tháng.....năm..... đã đóng Đảng phí hết tháng..... năm.....	
Được sinh hoạt Đảng ở tổ chức cơ sở đảng	
Hồ sơ kèm theo	
SốG.T.S.H.Đ	Ngày.....tháng.....năm..... T/M Chi ủy Chi bộ.....
KÍNH CHUYỀN	
.....	
Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:	
.....	
Ngày.....tháng.....năm.....	
T/M Đảng ủy.....	
SốG.T.S.H.Đ	SốG.T.S.H.Đ
Kính chuyển	Chi ủy cho bộ
.....
Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:	Đã nhận và báo cho đồng chí:
..... Được
Ngày.....tháng.....năm.....	SHĐ kể từ Ngày...tháng...năm...
T/M Đảng ủy.....	T/M Chi ủy Chi bộ.....

- Mặt sau giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời:

<p>Số SĐV</p> <p>CHI ỦY CHI BỘ</p> <p>.....</p> <p>Kính gửi:</p> <p>Đề nghị giới thiệu đồng chí Đã đóng đảng phí hết tháng năm Được trở về SHĐ ở tổ chức cơ sở đảng</p> <p>.....</p> <p>Ngày.....tháng.....năm..... T/M Chi ủy Chi bộ.....</p>	<p>Số G.T.S.H.Đ</p> <p>KÍNH CHUYỀN</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và GTSHĐ đồng chí:</p> <p>.....</p> <p>Hồ sơ kèm theo</p> <p>.....</p> <p>Ngày.....tháng.....năm..... T/M Đảng ủy.....</p>
<p>Số G.T.S.H.Đ</p> <p>KÍNH CHUYỀN</p> <p>Chi ủy Chi bộ</p> <p>Tiếp nhận đồng chí:..... về sinh hoạt Đảng.</p> <p>Ngày.....tháng.....năm..... T/M Đảng ủy.....</p>	<p>Số SĐV</p> <p>CHI ỦY CHI BỘ</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và báo cho đồng chí</p> <p>.....</p> <p>Được SHĐ kể từ</p> <p>ngày.....tháng.....năm...</p> <p>Ngày.....tháng.....năm..... T/M Chi ủy Chi bộ.....</p>
<p>Cấp ủy cơ sở nơi đảng viên SHĐ tạm thời ghi thời gian gia hạn</p> <p style="text-align: right;"><u>Lưu tại văn phòng cấp ủy cơ sở</u></p>	

8. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng nội bộ “Loại 5 ô” (Mẫu 4- SHĐ)

<p>Đảng bộ (chi bộ cơ sở) <u>ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM</u></p> <p>Số SDV..... GIẤY GIỚI THIỆU Số TĐV.....</p> <p>Số SDV..... SINH HOẠT ĐẢNG NỘI BỘ Số LL</p> <p style="text-align: center;">Kính gửi:.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí..... Bí danh.....</p> <p>Sinh ngày.....tháng.....năm..... Vào Đảng ngày.....tháng.....năm.....</p> <p>Chính thức ngày.....tháng....năm..... đã đóng Đảng phí hết tháng..... năm.....</p> <p>Được sinh hoạt Đảng tại chi bộ</p> <p style="text-align: right;">Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">T/M Chi ủy Chi bộ.....</p>	
<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyển</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:</p> <p>.....</p> <p style="text-align: right;">Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">T/M Đảng ủy bộ phận</p>	<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyển</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị nhận và G.T.S.H.Đ cho đồng chí:</p> <p>.....</p> <p style="text-align: right;">Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">T/M Đảng ủy cơ sở</p>
<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Kính chuyển</p> <p>Chi ủy chi bộ.....</p> <p>Đề giới thiệu cho đồng chí:</p> <p>.....</p> <p>được sinh hoạt đảng</p> <p style="text-align: right;">Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">T/M Đảng ủy bộ phận.....</p>	<p>SốG.T.S.H.Đ</p> <p style="text-align: center;">Chi ủy chi bộ</p> <p>.....</p> <p>Đã nhận và báo cho đồng chí:</p> <p>được sinh hoạt đảng kể từ tháng</p> <p>năm</p> <p style="text-align: right;">Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">T/M Đảng ủy cơ sở</p> <hr style="width: 80%; margin-left: auto; margin-right: 0;"/> <p style="text-align: right; font-size: small;">Ghi xong chuyển giấy này lên văn phòng Đ.U.C.S</p>

9. Giấy giới thiệu đảng viên về giữ mối liên hệ ở nơi cư trú “loại 1 ô” (Mẫu 5 – SHĐ)

**ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐH-CD-TCCN
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH-MARKETING**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số : - GGT / ĐUĐHTCM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20 ..

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi.....

Đề đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với đảng ủy, chi ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú theo qui định 76-QĐ/TW ngày 15 tháng 6 năm 2000 của Bộ Chính trị

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Giới thiệu đồng chí:..... Nam, nữ:

Sinh ngày tháng..... năm

Kết nạp vào Đảng ngày, công nhận chính thức ngày:

Đang sinh hoạt tại chi bộ
thuộc Đảng bộ trường Đại học Tài Chính - Marketing

Hiện cư ngụ tại :.....

Đề nghị các đồng chí tiếp nhận và tạo điều kiện cho đảng viên.....
hoàn thành nhiệm vụ.

T/M ĐẢNG ỦY CƠ SỞ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

DANH MỤC HỒ SƠ KẾT NẠP ĐẢNG

CHI BỘ:.....

Người vào Đảng:

1. Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng
2. Đơn xin vào Đảng
3. Lý lịch của người xin vào Đảng và các xác nhận thẩm tra lý lịch kèm theo
4. Giấy giới thiệu quần chúng ưu tú vào Đảng (2 đảng viên chính thức giới thiệu đối với người không còn tuổi sinh hoạt đoàn thanh niên)
5. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Ban chấp hành Đoàn TNCSHCM (đối với người đang sinh hoạt đoàn thanh niên). Biên bản họp Chi đoàn, Đoàn cơ sở nơi người xin vào Đảng trực tiếp sinh hoạt (nếu người xin vào Đảng còn tuổi sinh hoạt đoàn thanh niên)
6. Nhận xét của đoàn thể:
 - + Biên bản họp Tổ Công đoàn nơi người xin vào Đảng trực tiếp sinh hoạt
 - + Ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn giới thiệu công đoàn viên vào Đảng (nếu người xin vào đảng đã hết tuổi sinh hoạt đoàn thanh niên);
7. Nhận xét của chi ủy địa phương nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.
8. Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và nơi cư trú
9. Bảng điểm quá trình học tập từ khi vào trường đến thời điểm xét kết nạp đối với sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.
10. Bản photo các văn bằng tốt nghiệp, các quyết định bổ nhiệm... đã khai trong lý lịch của người xin vào Đảng.
11. Nghị quyết và biên bản họp chi bộ xét kết nạp quần chúng vào Đảng

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng.....năm

TM. CHI ỦY

BÍ THƯ

DANH MỤC HỒ SƠ
XÉT CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

CHI BỘ:.....

Đảng viên dự bị:

1. Giấy chứng nhận học lớp đảng viên mới
2. Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị
3. Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên được phân công giúp đỡ
4. Nghị quyết của Ban chấp hành Đoàn Thanh niên đề nghị xét, công nhận đảng viên chính thức (đối với đảng viên dự bị trong tuổi đoàn) kèm theo biên bản họp Chi đoàn, Đoàn cơ sở nơi đảng viên dự bị trực tiếp sinh hoạt
5. Nhận xét của đoàn thể xã hội - chính trị:
 - Ý kiến của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở đề nghị xét, công nhận đảng viên chính thức (đối với đảng viên dự bị hết tuổi đoàn)
 - Biên bản họp tổ Công đoàn nơi đảng viên dự bị trực tiếp sinh hoạt ;
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú
7. Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú.
8. Đảng viên là sinh viên có thêm bảng điểm học tập, bảng điểm rèn luyện năm học là đảng viên dự bị
9. Nghị quyết và biên bản họp của chi bộ xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng.....năm

TM. CHI ỦY
BÍ THƯ